Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Năm thứ 28
Số 1897
Ngày thứ bảy
16 Février 1935
Ngày 13 tháng giêng (thiêu) năm ất-hợi

Lục tỉnh văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài về cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

CHỦ NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
CORRESPOND INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
Directeur: Blanchet — PARIS (VIIe)

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

GIÁ BÁO
Một năm..... 12$00
Sáu tháng..... 6.50
Ba tháng..... 3.50
Mỗi số..... 0.06

MỸ-THUẬT KHÔNG CÓ MÀU DA

Người mình được vào hội các nhà soạn kịch

Vừa rồi ông Claude Bourrin, một nhà sành sỏi trong điệu diễn-kịch ở Saigon nầy, có thông tư cho chúng tôi hay rằng: nhờ ông vận-động mà từ đây các nhà soạn-kịch Annam sẽ đặng đối-đãi đồng hàng với các nhà soạn kịch Pháp.

Một điều đáng mừng! Ấy nới bẻ rằng: mỹ-thuật không có màu da, không có xứ sở.

Trước đây, nhơn lúc về Paris, ông Claude Bourrin có đến viếng ông Henry Kistemaeckers, nhà soạn-kịch, Hội trưởng hội các tác-giả và soạn kịch bằng tiếng Pháp, nhờ ông nầy giúp tài-liệu cho ông hầu ông có lập ở Đông-Pháp, một hội na-ná như hội trên kia, cho các nhà soạn-kịch bằng chữ Việt.

Ông Kistemaeckers rất hoan-nghênh cái sáng-kiến của ông Bourrin. Ông lại vui lòng cho ông Bourrin biết rằng: ông sẽ cho các nhà soạn-kịch Việt-Nam đặng đồng hàng với các nhà soạn-kịch Pháp.

Thế thì ta không cần lập ra một hội mới nữa làm gì. Ta cứ nhập vào hội soạn kịch bên Pháp là xong. Ở Hanội đã có ông Fleury, ở Saigon đã có ông Portail; hai ông nầy sẽ châm lo về việc diễn-kịch bằng tiếng Việt-Nam cũng như hai ông đã châm lo về việc diễn-kịch bằng tiếng Pháp vậy.

Muốn đặng nhập vào hội nầy, các nhà soạn kịch ta chỉ phải gởi cho hai ông kể ra trên kia một lá đơn và đính theo ba thứ tuồng của mình đã soạn. Mỗi thứ tuồng phải chép ra làm hai bổn. Sau ngày ấy, nhà soạn-kịch đã được cho nhập vào hội, khỏi phải bị bỏ buộc điều gì nữa. Các nhà soạn-kịch chỉ lo gởi đến cho hội các thứ tuồng của mình mới soạn sau nầy mà thôi.

Hội lại không bắt hội viên đóng tiền nhập hội (droit d'entrée), tiền nguyệt lệ hoặc trước, hoặc sau gì cả.

Về phần các nhà soạn kịch thì khi nào một vở tuồng của mình đã gởi đến cho hội mà đặng đem ra diễn trong cõi Đông-Pháp, thì hội sẽ lấy cho một số tiền lối 12 phần trăm. Số tiền nầy trước hết phải gởi về hội chánh ở bên Paris. Đến cuối năm hội sẽ tính chia ra: 1° tiền sở phí khai-thác (frais d'exploitation) cho hội, 2° tiền dự trữ để vào qui cứu tế và hưu-trí của các hội-viên Dư ra — số nầy cũng lối bảy phần trăm — hội sẽ phân phát cho các nhà soạn-kịch nào đã có một hay vài vở-kịch đặng đem ra diễn. Cuộc phân phát nầy có khi: è nải lắm, vì số tiền phân phát và số tác-giả rất nhiều nên cũng khó chia cho mau, song mỗi tháng các nhà soạn-kịch đều được một bản biên kể các buổi-lợi của họ và các số tiền ăn nhập vào đó.

Theo ý ông Bourrin nghĩ thì: nếu các vở kịch của nhà thi-sĩ Ấn-độ là Rabindranath Tagore đã được người ta dịch ra nhiều thứ tiếng mà đam ra diễn, thì các vở-kịch của những nhà soạn-kịch Việt-Nam, cỡ ông Vinh, ông Quỳnh, ông Long văn...văn..., không có lý nào lại để cho phải chịu thiệt thòi tất cả.

Ông Vinh đã đưa mấy bổn tuồng của ông đã dịch ra như «Trưởng-giả học làm sang (Le bourgeois gentilhomme), «Người hà tiện» (L'Avare), «Người bịnh tưởng-tượng» (Le Malade imaginaire), nguyên văn của Molière, cho hội rồi.

Lại một vị giáo-sư ở trường Sư-phạm Saigon, trước đây đã có dịch tuồng «La princesse Turandot» (Công-chúa Tố-Loan-Anh), cũng đã soạn gần rồi một vở tuồng khác thoát-thai — chớ không phải chỉ dịch suông — ở tuồng «L'Avare» (người hà-tiện) của Molière tiên-sanh.

Ngoài ra ông Bourrin lại còn trù-liệu một hội kêu là «Các bạn hữu của mỹ-nghệ» (Les amis de l'art), do nhiều người Việt-Nam đã phát biểu ra ý-kiến. Chừng nào hội nầy lập xong, ông Claude Bourrin sẽ xin với hội ấy, đam ra diễn các thứ tuồng của những ông Vinh, ông Nguyên — đã kể ra trên kia.

Vậy chúng tôi tưởng các nhà soạn-kịch ta cũng nên vào hội nầy cho đông để chấn hưng nghệ diễn-kịch trong nước ta.

Được nhập Pháp tịch

Đọc Công-Báo Đại-Pháp, chúng tôi hân hạnh hay rằng quan Bốc-phủ-sứ Dương-tấn-Tài, và phu-nhơn cũng các linh lang và tiểu-thư, chiếu theo chỉ-dụ Đức Giám Quốc ngày 12 Décembre 1934 đều được nhập-tịch dân Lang-sa cả.

Quan Bốc-phủ hiện nay làm Phó-điền phòng đình "hượng-Thơ một bực thượng-quan rường cột của Chánh phủ Nam Kỳ. Thật là vẻ-vang cho Ngài và bổn-quyến.

Vậy chúng tôi trân trọng mấy hàng chia mừng với quan Bốc-phủ và bổn-quyến.

Cuồng đàm

Cuồng-sĩ ra tranh cử hội-đồng chơi

Dòm lên lịch, thấy đã ngày 16 Février, rồi nhớ lại ngày 3 Mars tới đây, mà Cuồng-sĩ tôi không khỏi bồi hồi lo nghĩ:

— Không còn mấy tuần nữa — nên nhớ rằng: tháng nầy chỉ có 28 ngày thì một số dân Nam kỳ chỉ có một số mà thôi, chớ Cuồng-sĩ tôi không có uyển đầu-phiếu — sẽ được một ngày làm «hoàng-đế». Đến ngày ấy, không biết số «dân vua» kia sẽ tuyển cử mười ông nào để «thay mười mấy triệu người ăn nói, mở một ngàn năm với nước non» đây? Mà cuộng không biết giờ nầy đã có bao nhiêu ông đã đúc đơn xin dự cử rồi?

Càng suy nghĩ, Cuồng-sĩ tôi càng buồn lo: buồn vì cuộc tuyển-cử năm nay rất buồn, đến buồn nay mà chưa thấy ai động tịnh, lo vì sợ cử-tri không chọn đặng người xứng đáng mà trách-cứ.

Vì cái lẽ buồn lo ấy, mà Cuồng-sĩ tôi nhứt định sẽ ra tranh cử hội-đồng quản hạt chơi...

Cuồng-sĩ tôi ra thì thế nào cũng nổi đám. Thứ nhứt là Cuồng-sĩ tôi sẽ cậy anh em ở trên nhà thương Biên-hoà đi cổ-động. Mà bà con phải biết rằng: mấy anh em của tôi thì bao giờ cũng có cái tài cổ-động hơn người. Họ đám làm nhiều chuyện lấy trời làm. Bà con sẽ có quen với một vài người anh em của Cuồng-sĩ tôi, thì thế nào cũng biết những cách hành vi của mấy anh ấy.

Thứ hai là Cuồng-sĩ tôi sẽ có một tờ lịch-trình tiểu sử, đặc-biệt bằng mười mấy số Tết của các báo nữa kia! Tờ lịch trần ấy, Cuồng-sĩ đã sẽ đăng trong một số báo tới.

Hôm nay tôi xin nói cách của tôi ra tranh cử hội-đồng. Không cần phải biết nói tiếng Pháp chi cho nhiều, Cuồng-sĩ tôi chỉ học cho thiệt rành những tiếng: contingentement (bạn chẽ), devalorisation (phá giá), stabilisation (bình giá) và riz (lúa gạo) là đủ rồi, vì hiện-thời mấy tiếng ấy rất cổ quan bộ với xứ Nam kỳ ta.

Không cần phải có lịch-duyệt chuyên đời, một câu «Lạc trời thấy mỗ đưa tay bắt, anh Phật gặp ta ngửa mặt chào» cũng đủ cho cử-tri hai chục tỉnh bỏ thăm hết cho thằng điên tôi thì!

Cuồng-sĩ tôi không thèm mua thăm bằng tiền Cuồng-sĩ tôi sẽ mua thăm bằng một vị thuốc. Vị thuốc ấy, tìm đặng trong nhà thương Biên-hoà. Hễ nhờ cho cử-tri nuốt đặng vị thuốc «bi-mật» kia thì đủ cho có ai đem một thăm đồng-bạc mà mua một lá thăm đi nữa, họ cũng chả thèm bán. Lỗ cổ-nhiên là họ sẽ bỏ thăm cho Cuồng-sĩ tôi.

Rồi đến chương đắc cử vào hội-đồng, Cuồng-sĩ tôi xin xổ những gì, trong một số tới, Cuồng-sĩ tôi sẽ nói rõ.

Cuồng-sĩ p. i

Một đêu than phiền rất đúng

Chúng tôi mới đặng một bài của M. T. gởi đến theo phiếu mời hiệu cà-phe kia ở đường Bonnard. Cứ như lời của M. T. tỉnh thì hiệu ấy rất khi để những bạn hàng Annam ăn mặc đồ «xứ sở» ...

...Khi để người «xứ sở» ăn mặc đồ «xứ sở», song mỗi lần rao hàng là nghe họ rao lên những là: «Người Annam nên giúp người Annam!» Quái thật!

Phải quấy

— Hôm nay anh có nghe sự gì lạ hay không vậy anh? Chớ tôi có nghe một việc thật là kỳ khôi quái gở hết sức, không khác rồi đây hai phái đạo họ sẽ vật lộn với nhau, hoặc giả họ còn đàm chém lẫn nhau cho đổ máu ra là khác nữa đa anh ạ.

— Tánh anh hay nói những chuyện trở trêu lạ đời, nghe sao ảo trớ cầu ngộ quá! Bật ra là đạo, mà những kẻ đứng ra cầm giềng mối đạo là kẻ đã có đạo-đức hoàn toàn, ấy là người tu trì mới được; mà những người tu trì đều là người xả thân cầu đạo chẳng còn biết tới việc thế-gian, chẳng ham công danh phú quí; chẳng màng những sự lợi lộc của đời; vậy mà còn tranh danh đoạt lợi gì, đành trận cướp ruộng, cướp vợ giựt con gì nhau mà đến đỗi phải vật lộn với nhau hoặc phải đâm chém nhau cho đến đổ máu lận; anh nói sao tôi nghe trật hoạng quá vậy anh? Mà đạo gì ở đâu lại chia phe chia phái để chém lộn với nhau quá là bọn anh chị kia vậy. Những việc cử động tôi tệ như vậy mà gọi là đạo gì? Hay cũng là đạo mà Đạo-chích đó cuồng?

— Không sao anh ạ. Thật rõ ràng là đạo Tem kỳ phố độ mà họ gọi là Đại-đạo Tam kỳ phổ độ đó mà. Vậy chớ anh không nghe cái việc mà ông Cao-đài Trương Bêntre gởi một bức thơ tới-hậu cho ông Cao-đài Tắc trên Tâyninh đó sao?

— Ảnh cứ nói cà rỡn hoài, đó là việc đạo, dầu cho họ có chia phe chia phái đi nữa cũng là người tu, chớ phải là người ở thế-gian và là dân tộc hai nước hay sao mà hễ có giận hờn nhau hay là cừu oán chi nhau thì là bạ chiến thơ, gởi tối-hậu-thơ (ultimatum) cho nhau; nói cái gì mà lạ vậy?

— Vậy chớ anh không thấy gì hết hay sao? Ở trong bảo Saigon người ta có đăng trọn bức thơ tối-hậu đó kia mà. Bề lối trích ra vài đoạn mà đọc cho anh nghe, thì anh mới biết. kẻo anh cứ chê tôi nói cà rỡn hoài. Trong bức thơ tối hậu ấy của ông Trương gởi cho ông Tắc, đầu hai bức thơ ấy như vầy:

« Kính đức Hộ Pháp,

Tôi gởi theo đây một bổn châu-tri số 9 của bau chiah đạo, gởi mới toàn đạo, từ chức sắc Thiên-Phong tới tín-đồ, nhóm hội Vạn-linh tại Thánh-thất An hội Bến-tre mà chọn cử cầm người giềng mối đạo, và nhứt định sự hiệp về Tòa-thánh Tây-ninh mà làm việc..... »

Ủa! ông Trương cũng là người tu, gởi thơ nói với ông Tắc, sao lại tự xưng là Tôi? Câu đầu hết: Tôi gởi theo đây một bổn chêu-tri v. v... Mình là người tu-trì kia mà chớ phải người ở Thế-gian hay sao mà xưng chữ Tôi ở đó? Đáng lẽ ông Trương tự xưng là Bần-đạo, hoặc bần-tăng mới phải chớ.

— Mô phật! cái đó là những người tu theo đạo Phật, như mấy ông sãi, hoặc mấy bác thầy Rùa kia, họ mới xưng là Bần-tăng hay Bần đạo; chớ còn mấy ông thầy tu theo đạo Cao-đài nầy, vì tôi chưa đắc đạo nên tôi cũng chưa rõ phải xưng với nhau làm sao cho đúng.

Chỉ như tiếng câu ông Trương xưng hô với ông Tắc mà gọi là Vinh-an-hà, Du-nhiên-Tử thì quái thật!

Ký thuật

(Coi tiếp trương nhì)

Ông Trần-văn-Sang

Tưởng khi độc-giả chư tôn ai ai cũng còn nhớ lúc nọ ông Trần-văn Sang đã ngồi máy bay với ông Long và ông Lân mà trẫy sang qua Paris để dự hội nghị tiểu-tộ bên ấy.

Ông Sang là một bực thiếu niên rất có lòng lo việc công ích. Ông lại là một tuồi của ông 96e phố Trần-văn-Trà — một nhà viết văn rất có danh về tự-tưởng mới mẻ và về lối trào phúng.

Lúc qua Pháp dự hội nghị tiểu-tộ với ông Lân, ông nhơn dịnh cho phòng Thương-mãi Saigon. Trước khi đi, nhiều người e cho ông ta, vì cái thổ lực của bọn lý-tài, mà sẽ vay lời, ngọng miệng. Không dè vào dự hội, ông đã cực lực bày tỏ tình hình kinh-tế trong xứ và công kích cái chế độ tiêu tệ hiện thời-công kích không sể sài, tỏ bày nhiều nguyện vọng.

Ông Sang

Với tấm lòng sốt sắng kia — ông không hay nói không hay tự cổ-động cho mình — ông định sẽ ra tranh cử khóa hội-đồng quản hạt lần đây, vì nơi nghị-trường, ông chưa đủ ngày giờ thì thỏ cái thấy cái biết và cái muốn của ông mà mưu cầu việc ích lợi chung cho chúng tộc.

Bởi phận sự chưa rồi, kế tới kỳ mãn hạn, nên nghị phải ra thêm một khóa nữa cũng vẫn quốc thứ nhứt Giadinh, Thudaumot, Biênhoa, Syrinh, Vũng-tàu, Baria và Cần-thơ, là quận cử tri vẫn còn mến đức thương tài, và vẫn còn nhìn nhận ông là người thay mặt nơi nghị viện.

Chúng tôi vẫn tuyên bố là giữ thái độ trung lập đối với cuộc tuyển cử nầy. Nhưng chúng tôi lại có một cái bổn phận là làm cầu dẫn, nên chúng tôi phải nhận sự làm phải của những người đã mưu sự ích lợi cho quốc-dân. Vì thế mà chúng tôi xin có mấy hàng nầy để nhờ độc-giả chư tôn thẩm xét.

L. T. T. V.

Tin vắn

Vì nhiều bài cần phải cho ra kịp trong số nầy nên chúng tôi xin nghỉ câu chuyện cuối tuần lại một kỳ.

∴

Bài vở không đủ chỗ mà đăng! Ấy là nhờ rất nhiều bạn làng văn giúp cho. Thiệt chúng tôi cảm tâm hết sức.

∴

Cách ba tuần nay, một luồn lạnh lá ở cho nhiều người trong trại lính bên Pháp phải bị thiệt mạng. Việc nầy đã có đem ra bàn cải ở Hạ-nghị-viện rồi.

∴

Ở ta mấy ngày rày cũng có mói lạnh, song chưa đủ cho chúng ta run như hôm trước.

∴

Thứ ba tới đây ông Nguyễn-văn-Hanh tự là Khá, là được lịnh xuống Vinhlong để điều-thuyết về vấn đề «Thi cử và thi mới» tại hội khuyến học dưới ấy.

NGHỆ HÁT ĐỐI VỚI NGƯỜI MÌNH

PHÊ-BÌNH TUỒNG «Nặng gánh cang thường»

Muốn giúp cho «Hồi Bài-Lao» các diễn quan chức việc lại Phápquốc có nhờ gánh «Tiếu-Lâp» hát giúp một lớp tuồng, đám 6 Février 1935.

Gánh «Tiếu Lâp» của thầy Nguyễn-thành-Xông mới lập xong vừa rồi, và cũng là lần thứ nhứt thầy đem ra diễn lại chợ Dương-đông. Một chốn bụi-bặm, quanh hiu, chỉ nơi giữa trời với nước, khỏi lập ra một gánh hát thì thôi là một cái sáng kiến đáng khen. Vì nhờ đó mà xem có vẻ hoạt-động, náo nhiệt hơn xưa.

Gánh hát mới thành lập vừa lại gặp một cuộc làm nghĩa thì thầy cũng không ngần ngại gì mà không ưu lòng làm.

Tuồng «Nặng gánh cang thường» diễn ra đặng một phần đông khán-giả hoan nghênh, mà trong ấy kẻ cầm bút viết bài hôm nay đây là một vậy.

Bài nầy tôi chỉ đứng về mặt khách-quan nói cái đặc-điểm, cái tinh-thần và cái sơ-sót mà tôi đã đặng mấy giờ thấy trên sân khấu một cách rõ ràng, còn ngoài ra tôi xin nhường lại cho những khán giả đã có thưởng-thức tuồng ấy suy nghiệm riêng.

Chiều đó, lối 8 giờ tôi cùng một vài ngư i bạn trên đường từ-từ thong-dong đi ngay lại rạp hát. Các bạn đồng hành cùng tôi ai cũng nói chuyện nầy chuyện no, nhưng riêng tôi, tôi chỉ làm thinh, đôi chân tôi cứ bước tới bước nữa, bước dài, không cần khỏi ốc chủ-định. Tôi đi. Những giác quan tôi, trừ cặp chơn ra, thì bây giờ vẫn im lìm với nhiệm đều suy nghĩ:

Tại sao nước mình người ta không có quan-niệm về mỹ thuật? Nghề hát đối với nước ngoài từ bao giờ người ta vẫn coi trọng và làm thế chấn-hưng thêm mãi; còn nước ta, phần lại, từ hạng học-thức đến kẻ bình dân kể mà nghe nói nghề hát thì ra chiều khinh rẻ lắm đạm? Nước ngoài trọng, ta lại khinh, vậy cái có hai cái ý tưởng tương phản ấy? Theo ý chúng tôi nghĩ thì số-dĩ cái tội sau nầy phát ra là tại sự tiến-hóa của quốc-dân ta còn chậm. Một nước mới so khai thì về các phương diện tinh-thần, mặt chất thể nào cũng không tránh khỏi những sự khuyết-điểm đặng.

Ở các nước văn-minh 1 người nếu biết mình đang đứng ở cái địa-vị tế-điểm nên mỹ thuật thì họ chỉ biết nhận sự họ đối với chức-nghiệp, họ chỉ biết vì mỹ-thuật mà tận-tuy với mỹ thuật, nên nền mỹ-thuật của họ mỗi ngày chủ-ý, càng kỉ-lưỡng. Còn nước mình thì không thế, có nhiều nhà tư-bản, biết nghề đến mỹ-thuật nước nhà mà đề mà tới những đều buồn lòng bỏ ví lòng tự trí của họ qua lớn-lao thành ra họ chỉ lấy cái mỹ-kiến ấy để che mặt ngoài đặng bề trong thì họ học dực lợi hà trong các món mỹ thuật ấy nghề hát mà chúng tôi muốn nói hôm nay đây là một vậy.

Cũng có một nài người đang giữ chức nghiệp, có kiến-văn rộng, thấy nghề hát của nước nhà còn thô-sơ, nếu cải cách muốn chấn-hưng, muốn nói bước người, nhưng chẳng may cứ gặp những cảnh «trống đánh ngược, kèn thổi xuôi» thành ra nghề hát của mình như đã có cái luật thiên nhiên nhứt định không đặng tiến tới nữa...

Đang suy nghĩ bỗng đã đến cửa rạp, tiếng trống «gọi hồn» cùng cảnh người nao-nhiệt làm tan cả mấy phút xa xôi nghĩ ngợi trong trí tưởng của tôi... Vô rạp... Mới hàng ghế đó tinh, lanh-lẹo đang chờ. Tôi bình-tĩnh ngồi xuống. Bên đàu nhức éc với cái không-khí nồng nề, gắt gao, ồn-ào, nói gì-ngã-ta, tôi rất bực mình rồi cái bực mình ấy lại khiến tôi nhớ đến cảnh rạp hát Tây ở Saigon mà tôi đặng vào xem mấy lần. Nhớ, tôi so sánh, so sánh rồi tôi đỏ mặt (?)

Bởi tâm gởi nơi chuông đồ, những tiếng ồn-ào làm cho tôi phiền lòng nếp giữ dường như muốn cợt tôi càng to lớn rền-rĩ thêm nữa. Với mới cái thân yếu hèn tôi không thể dùng võ-lực để đàn-áp những sự tự-do hoạt-động vô kiến-hức ấy, dùng lời nói thì với muôn ngàn tiếng, lời tôi dùng vô hiệu.

Tiếng, tự-do ồn-ào. Tôi, bình-lanh ngồi đợi mà, trong trí tôi định minh thế nào rồi đây đôi bức màn trên sân khấu vén lên ắt nhảy tiếng đàn ca ra lả lả cảnh «nhân-ạo» liều đời. Thế mà không, trời ơi ý tôi nghĩ, màn đã kéo mà tiếng người rầm còn, không hết, thế nào cũng không hết có lẽ là dầu tôi đứng. Tôi không thiết gì những điều bằng-quơ nữa, tôi chỉ để ý coi diễn tuồng.

Tuồng «Nặng gánh cang thường» phỏng theo vở «le Cid» của Corneille.

Đứng vai công-tước Bach-Vân (C. Gormas) có thầy Nguyễn-thành-Xong ưa là bài gánh vừa là nghề-sĩ diễn rất ra đặng nhiều cái đặc-sắc của tinh thần Âu-Tây. Từ dạng bộ điệu hành đến lời nói tự-phụ của một ông quan già mới vừa thọ hàng ân của chúa, thầy đều diễn coi khá quan.

Thủ nai Thanh-Nghĩa (D. Diégue) thầu Ngọ-văn-Của còn sơ sài nhiều lắm. Nhiều cái sơ sót không thể dung chế đặng. Làm tướng nói, mà nhứt là giả tướng Thanh-Nghĩa đã bị sút-giảm lắm nhục, thì cái nhục ấy nó đã làm cho ta ta lan bao nhiêu kiến-lực. bao nhiêu nhiệt huyết của ông rồi, và cái buồn, cái tủi, cái khổ nhục nó cũng không còn để cho ông đủ nghị lực cầm cái lưỡi gươm, thì lúc ông than thở, ấp phỏi tỏ ra cho rõ rệt cái lòng thất vọng, cái thân nhục nhớ, vì nhứt là lúc ông khóc với lưỡi gươm thì phải cần thận, để dặt lắm; thế mà M. Cần lại sơ sót ở chỗ đó, lời than tiếng khóc mà lại hăng hái, hùng hồn, có khi đường như thầy quên mình đang đứng một vai lão-trọng, hay thường hốp quá rồi mất nhiều cái vẻ tự-nhiên, có khi lại còn ca lạc đờn lả khác nữa.

Lư-Khê.

(Còn nữa)

Có Phụ nữ và Nhi đồng

Phải quấy

(Tiếp theo trương nhứt)

ông Tắc là Ngài đó, tưởng khi cũng lạ lạ lắm anh à. Người tu hành thường xưng hô với nhau những là sư huynh sư-độ gì đó ; hoặc là đạo-huynh hay là đạo-hữu, chớ sao lại kêu là Ngài ? Mô phật ! Thật chỗ đó tôi cũng là khó hiểu, vì đạo Cao-đài nầy xét ra ở trong lịch-sử tự cổ chí kim thật chưa từng có, cho nên không biết lấy đâu mà khảo cứu cho ra. Thôi thì tha hồ cho họ, muốn xưng hô với nhau làm sao thì xưng tự ý.

— Nầy anh, trong bức thơ tối-hậu của ông Tương lại còn có một câu nầy nữa mới là nguy hiểm .. « đạo sẽ cứ việc nhóm nơi Thánh-thất Bến-tre, định đạt xong rồi cũng có lẽ tuân mạng trời mà kéo về chùa lo làm việc đạo. »

« Chừng ấy nếu có xảy ra sự chi thì ngài xung đột sẽ chịu trọn phần trách cứ đó hết, đối với đạo và với đời. »

« Xin ngài nhớ Tòa-thánh là của Đạo, của ấy là của Vạn-linh, là của chung. Một phần ít đạo tùng ngài, không đủ cho ngài choán hết một mình. »

« Xin ngài vui lòng trả lời thơ nầy cho tôi biết nội bữa mai 18 Janvier 1935. Tôi sẽ về Tòa-thánh nơi dinh ngài mà nhậu lãnh...

Nay kính. »

Đó, anh thấy chưa ? Việc đạo mà nói nghe quá là việc giặc. Việc gì mà lại nói : Nếu có xảy ra sự chi xung đột, thì về ngài.. v. v...

Nói vậy hễ ông Tắc không chịu giao Tòa-thánh Tây-ninh lại cho ông Tương làm của, thì ông Tương sẽ dụng võ lực mà thôi, hay đã ông Tả sặc máu đi chăng ? Thôi, bữa nay cũng đã khuya rồi, để mai rồi mình sẽ bàn lại nữa.

Tin vặn

Quyển « Thi hay là « mấy lời nói tại hội khuyến-học » của ông Hanh đã xuất bản rồi. Sách in rất đẹp. Có ông Hùm viết bài tựa. Giá chỉ có ... cắc. Xin giới thiệu với bạn đọc.

Một miếng khi đói,
Một gói khi no !
Giúp nhau cơn hoạn nạn,
Đồng bào chớ so đo !
Anh em hai miền Nghệ—Tịnh,
Đang đợi ta gởi tiền cho !
Nở nào ta đành ngảnh mặt !
Kẻ khác còn không nở làm lơ !
Mỗi người một ít !
Trăm họ đặng nhờ

Ecole pratique de Commerce
de SAIGON
7, Rue René Héraud 7 (Tândịnh)

Nhờ cách dạy rất đặc-biệt mà năm 1934 vừa qua, mấy vị dưới đây được chấm đậu thủ-khoa trong các cuộc thi vô nhà buôn lớn nhứt Saigon :

1° Hoàn-văn-Phải (Banque de l'Indochine)
2° Nguyễn-văn-Triệu —
3° Lê-văn-Tân (Arsenal de la Marine).
4° Nguyễn-văn Vàng (Sté Ane Denis Frères d'I. C.)
5° Ngô văn-Mẫn (Cấp bằng thơ-toán do Ban trị-sự giám khảo Phòng Thương-mãi chấm đậu cực điểm và gia thêm lời khen tặng).
6° Đặng-nhâm-Tỷ Sté Comle Frse d'I. C.)

Còn trên 50 vị được bổ dụng các sở công và sở tư Saigon, Kim-biên và Trung-kỳ.

Directeur : LƯƠNG-VĂN-HẬU
Diplômé de l'Ecole supérieure de Commerce de l'I. C.
Chef Comptable de la Pharmacie de l'I. C
Expert Comptable près des Tribunaux de Saigon

NÊN BIẾT !!!
Restaurant HUÊ-KÝ ở tại chợ cũ bà hồi Cholon

Bổn hiệu hằng ngày, hằng đêm đều có bán cơm Khách trú đủ các thứ đồ ăn Tàu, sớm mai 9 giờ cho đến 3 giờ khuya đều có bán đồ ăn gia-vị, trà, rượu có đủ thứ lại quí khách muốn vui kêu điếm xẩm (chanteuse) đến đờn ca xướng hát bất luận giờ nào đều kêu được cả, bổn hiệu có phòng riêng sạch sẽ và có vệ sinh theo cách kim thời, có quạt máy (Ventilateur plafond ou portatif), có người thông ngôn và boy tiếp rước rất ân cần tử-tế vui vẻ, như có đãi đồ ăn đem vị nhà cũng sẵng lòng hay là đến tới nhà nấu cũng đặng hoặc cùng là đi xứ xa. Vậy xin mời quí ông quí bà trước đến mua vui, sau thử đồ ăn của bổn hiệu đều rẻ hơn các nơi và ngon ! ngon ! ngon !

Restaurant Chinois HUÊ-KÝ.
N° 37, Rue D'Artisans -:- CHOLON

Về cuộc tuyển-cử Hội-đồng quản-hạt

(Tiếp theo)

3 Mytho : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho các làng ở trong tỉnh trừ ra các làng ở hai quận An hóa và Cái-bè đến bỏ thăm, do quan chủ-tỉnh hay kẻ thay mặt cho ngài làm chủ-tịch.*

b) *Tại An-hóa để cho các làng trong quận ấy đến bỏ thăm, do ông Yzer, giáo sư ở trung-học-đường Mytho làm chủ-tịch.*

c) *Tại Cai-bè để cho tất cả các làng trong quận ấy đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

4 Tân an : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho các làng trong quận châu thành và quận Thủ-thừa đến bỏ thăm, do quan chánh Tham-biện làm chủ-tịch.*

b) *Tại Mộc-hóa để cho các làng trong quận ấy đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

∴

Quận thứ ba

1· Bêntre : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho các làng trong quận châu-thành bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ-tịch.*

b) *Tại Mocay để cho các làng trong quận Mocay và Thạnh-phú đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

c) *Tại Batri để cho các làng trong quận Batri đến bỏ thăm, do quan quản thủ địa bộ làm chủ tịch.*

2 Gocong : *Tại tỉnh-lỵ để cho cả tỉnh đến bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ tịch.*

3· Travinh : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho các làng trong quận châu-thành, Càng-long và Cầu ngan đến bỏ thăm, do quan chánh Tham-biện làm chủ-tịch.*

b) *Tại Trà-cú để cho các làng trong quận Bắc-trang và Tiểu-cần đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

4· Vinhlong : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho các làng trong quận châu-thành và quận Tam-bình đến bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ tịch.*

b) *Tại Chợ-lách để cho các làng trong quận ấy đến bỏ thăm, do quan phó Tham biện làm chủ-tịch.*

c) *Tại Vủng liêm để cho các làng trong quận ấy đến bỏ thăm do quan Đốc-học trường sơ-học làm chủ-tịch*

∴

Quận thứ tư

1· Sadec : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho tất cả các làng trong quận châu-thành, quận Laivung và mấy làng Mỹ-hiệp, Mỹ-long, Bình thạnh, Bình-hàng-tây đến bỏ thăm do quan Chủ-tỉnh làm chủ tịch.*

b) *Tại Cao-lãnh để cho tất cả làng trong quận Cao-lãnh, trừ các làng Mỹ-hiệp, Mỹ-long, Bình-thành và Bình-hàng-tây đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

2· Longxuyên : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho các làng trong quận châu-thành và quận Thốt nốt đến bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ-tịch.*

b) *Tại Chợ-mới để cho các làng trong quận ấy đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ tịch.*

3· Châudoc : a) *Tại tỉnh lỵ cho các làng trong quận Châu-phú và Tịnh-biên trừ ra tổng Tạ-danh, Trac-quan và Tu-tề đến bỏ thăm do quan Tham-biện làm chủ tịch.*

b) *Tại Tân châu để cho các làng trong quận Tân-châu và Hồng-ngự đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

c) *Tại Triton để cho các làng, trong quận ấy và các làng Tạ-danh, Trac-quan, Tu-tề đến bỏ thăm, do quan thơ-ký ở tỉnh làm chủ-tịch.*

4. Hatiên : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho toàn hạt, trừ hòn Phú-quốc đến bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ-tịch.*

b) *Tại Phú-quốc do quan Chủ-quận làm chủ-tịch*

3) Rachgia : a) *Tại tỉnh-lỵ để cho các làng trong quận châu-thành và các làng trong tổng Thạnh biên đến bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ-tịch.*

b) *Tại Long-mỹ để cho các làng trong hai quận Long mỹ và Phước-long đến bỏ thăm, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

c) *Tại Gò-quao để cho các làng trong quận Giồng-riềng và quận Gò-quao trừ ra tổng Thạnh-biên đến bỏ thăm, do quan Kiểm-lâm, làm chủ-tịch.*

∴

Quận thứ năm

1· Cantho : a) *Tại tỉnh-lỵ : Ô-môn, + Cai-răng, do quan Tham-biện làm chủ-tịch.*

b) *Tại Trà-ôn : Cầu-kè, + Trà-ôn, do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

c) *Tại Phụng-hiệp, do thầy thơ-toán ở tỉnh làm chủ-tịch*

2· Soctrang : *Tại tỉnh-lỵ, toàn hạt đến bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ-tịch.*

3 Baclieu : a) *Tại tỉnh-lỵ, để cho các làng trong quận Vĩnh-lợi và Long-thủy (?) đến bỏ thăm, do quan Tham-biện làm chủ-tịch*

b) *Tại Camau : do quan phó Tham-biện làm chủ-tịch.*

c) *Tại Vĩnh-châu : do quan phó Tham-biện làm chủ tịch.*

d) *Tại Giarai (?) để cho các làng trong quận trừ ra tổng Long-thủy (?) đến bỏ thăm, do thơ-ký ở tỉnh làm chủ tịch*

(L. T. S. — Quận Giarai chỉ có một tổng Long-thủy, nếu trừ ra tổng Long thủy vì tổng Long-thủy phải lên Baclieu mà bỏ thăm thì còn ai đâu đến Giarai mà bỏ thăm ? Có lẽ đây là một chuyện sai lầm chớ gì !

Cuộc thi có ích cho đồng-bào

Bổn hiệu xin nhắc quí vị muốn dự cuộc thi đèn thắp bằng dầu dừa, dầu phộng, dầu cá, v. v., vì đã có vị đã nạp được một kiểu đèn rất đẹp, đúng theo cuộc thi.

Vậy kể từ đầu năm Annam tới nầy, xin quí vị nạp đèn. Cuộc thi đèn nầy sẽ giúp ích cho đồng bào nhiều lắm. Rồi đây quí vị sẽ thấy cuộc thi nầy sẽ kết quả mỹ mảng.

Nay kính cáo

Hảng Dầu và Savon **VIỆT-NAM CHOLON**

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội nặc danh Pháp chuyên lập tư bổn dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp về hành vi của Hội trong Đông-Pháp

Vốn đã đóng tới số : 1.000.000 lượng bạc và 8 000 000 quan tiền Pháp

Hội Quán : 7 *Avenue Edouard VII — Shanghai*
Quản-Lý về Đông-Pháp : 26 *Rue Chaigneau — Saigon*

VÉ T. 2

Vốn $1.000,—
mỗi tháng góp $8.—
trong 10 năm là lãn

Vốn sẽ hồi lại sau 12 năm hay là trúng cuộc xổ số mỗi tháng.

Phần trúng số

1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ.

Hôtel Splendide — Hanoi
Tư sản của Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

VÉ T. 5

Vốn $5.000 —
mỗi tháng góp $8 —
trong 15 năm là lãn

Vé nầy được dự 3 cuộc xổ số mỗi tháng ;
a) 1 số hồi lại $5000.
b) 1 số hồi lại $1000.
c) 1 vé miễn góp $1000 để cho vé trúng ra

Phần trúng số

a) 1 phần trong 30.000
b và c) 1 phần trong 3000

SỐ DỰ TRỮ cần dùng để lập tư bổn có thể hồi vốn mục đích các vé xuất ra trong cõi Đông-Pháp	$1 126.548.70 ngày 31-12 33
SỐ BẠC của Hội ở Đông Pháp để bảo kiết số dự trữ trên đây . . . . Số nầy gồm trọn là bạc cho vay có thế bất động sảng có huê lợi tọa lạc trong Đông Pháp — Nhà Phố — vân vân ..	$1.146 687,19
LẠI NỮA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM còn có đất nhà ở Đông-Pháp cả thảy trị giá ước chừng . . . . Đó là một số bảo kiết phụ thêm cho người chủ vé	$ 400.000,—

VÉ CỦA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM PHÁT HÀNH RA TRONG XỨ ĐÔNG-PHÁP thì có vốn bảo kiết ở trong xứ ĐÔNG-PHÁP, nên là một cách tiết kiệm chắc chắn và có lời.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

HANOI — 53, Đại-lộ Francis Garnier
SAIGON — 26, Đường Chaigneau
PNOMPENH — 94, Đường Galliéni

Cuộc đời xây trở

Đương làm một anh thợ nghèo bổng trở nên một nhà triệu phú

Giàu nghèo như giấc mộng ! Người ta nói không bao giờ sai ! Bởi thế nên hiện nay tuy chúng tôi là bọn người « cạo giấy » mặc dầu, nhưng có biết chừng đâu, mai mốt đây, chúng tôi sẽ là những nhà triệu phú có danh giá ?

Nghĩ vậy nên chúng tôi vẫn vui vẻ hoài. Thì mới đây ở Paris có một anh thợ nghèo, anh thợ nầy tên là Paris. Lâu nay vẫn an phận làm thợ cho một hãng xe kia ở Billancourt. Không dè vừa rồi chú anh ta ở Huê-kỳ. Chú thiệt chớ không phải thứ chú bà con — sau khi từ trần có để lại cho anh ta một cái gia-tài không biết bao nhiêu mà kể. Có điều Paris chưa đặng lãnh gia tài ấy ngay bây giờ. Đã vậy mà trong chúc ngôn lại còn buộc phải làm việc cho tới ngày đặng lãnh gia-tài, chớ không đặng ỷ-y mà thôi làm việc.

Về thế mà hiện nay Paris cũng vẫn còn là một anh thợ nghèo khó. Song có lẽ trên từ ông chủ, dưới tới các bạn đồng sự của anh ta, ai nấy cũng thảy đều coi Paris là một người.. bạn quí. Quí về cái chỗ Paris sẽ trở nên nhà triệu phú.

NÊN đi CHOLON

Restaurant THÁI-HỒ Rue des Marins n° 284 là một tiệm Cao lâu của người Khách Trú sạch sẽ, giá bạc đều rẻ hơn các nơi, có Boy tiếp rước tử tế vui vẻ lắm.

Ban ngày từ 10 giờ tới 3 giờ chiều, có đờn bà Xẩm ca hát và có bán nước trà đồ ăn điểm tâm, ban đêm đều có nấu nướng đồ da-vị, bất luận nhiều ít đều lên ăn đặng hết. Bổn hiệu chẳng nệ hao công, có mướn một người thợ nấu ăn danh tiếng bên Tàu qua nấu đồ thiệt ngon. Bổn hiệu có làm buồn riêng có quạt máy sạch sẽ lắm, trên lầu lên xuống đều có thang máy đưa lên xuống rất tiện. Vậy mời quí ông, quí bà nên chiếu cố giùm ; bỏ qua rất uổng.

THÁI-HỒ
Restaurant Chinois
284, Rue des Marins n° 284
Téléphone n° 127 à Cholon

KHI GÂN CỐT

đau yếu, thành bị sưng **THUỐC BỔ CỦA R. P. KOENIG** làm cho gân cốt mạnh mẽ, mà chả mấy lúc hết co gân, khỏi đau đớn, thấy mất cái giận, cái buồn, ngủ được yên, hết lo sợ.

Tonique nerveux de R. P. KOENIG
Sạch tặng quý ông quý bà
E. LOGEAIS, Bảo chế : Boulogne-sur-Seine
cùng khắp các bào chế khác
À Saigon : 1. MUS-SOLIRÈNE-SARRHAU
Grande Pharmacie de France

TIỂU-THUYẾT của L. T. T. V. — 8

MẤT THI-HÀI

Dịch giả : SONG-LONG HỒNG-CHÍ

(Tiếp theo)

II
Nhà triệu-phú Mỹ-nhan

— Có một việc hôm qua tôi chưa biết, hôm nay ông không biết không một người nào biết đặng, mầu mầu, nhiệm nhiệm, đường biển, đường ca, là ông Hầu-tước Mậu-Bàn mà ông với tôi quen biết, thân thiết, lắm khi cùng nhau chén tạc chén thù ; ông Hầu-tước ấy là . . . .

— Một tay bợm bảy.

Lử-Di rùn vai :

— Bợm bảy mà nói gì ?

— Vậy thì sát nhơn.

— Sát nhơn cũng không kể nữa.

Mỹ-Nhan có dấn bất lực :

— Thôi tôi chịu thua ai đó ?

Lử Di chống tay trên đầu gối ngó ngang trong con mắt của Mỹ-Nhan rồi thỉnh-thoảng nói rằng :

— Hầu-tước Mậu-Bàn chánh thị là *Bá - diện- Tử* đó.

Mỹ-Nhan nghe nói đến tên *Bá-diện-Tử* liền nhảy nhổm rồi ghế gần muốn té xuống đất.

∴

Bá-diện-Tử là ai ?

Bá-diện - Tử là người một thân mà trăm mặt, thoạt biến thoạt hiện, khi thì làm triệu-phú, khi lại cầm cây gậy gỗ đi xin. Thoạt già, thoạt trẻ, thoạt mập thoạt ốm, thoạt thấp, thoạt cao. Thuở nay làm những chuyện vá trời, lường bể, gây trận giặc này, ngưng trận giặc nọ, mở cửa khám thả tù-tội, đóng cửa đền nhốt vua chúa. Làm biết bao nhiêu đều bạc-ác mà cũng làm biết bao nhiêu chuyện nhân-nghĩa. Chẳng khi nào ai bắt đặng mà cũng chẳng khi nào ai biết ở đâu ? Ai nghe đến tên cũng dùn mình, ai tưởng tới ta mặt cũng khiếp-vía.

Mỹ-Nhan nghe Lử-Di nói đến tên Bá - diện - Tử thì lại nhảy nhổm rời ghế, muốn té xuống đất. Ông dường như nghe không rõ, hỏi lại Lử-Di :

— Ông nói gì ông chi ?...

— Tôi nói ông Hầu-tước Mậu-Bàn với Bá - diện - Tử cũng là một người. Chuyện nầy do nơi ông một thám Dả-Hoàng là một kẻ thù không đội trời chung với Bá - diện - Tử tìm ra. Dả - Hoàng có nhờ có bạn - thiết của va à Paris-đô làm nghề viết báo giúp sức.

Lử-Di nín thinh một lời rồi vụt cười xòa :

— Ông không dè tôi biết chuyện như vậy hả ? Câu chuyện của tôi có thâm - trầm hay không ?

Mỹ-Nhan tâm - thần vẫn chưa định tỉnh :

— Thiệt dai-dẳt hết sức. Tôi ít khi đọc nhựt trình. May là ông cho tôi biết vì anh em không say chớ gặp kẻ khác nói cho tôi biết, hồ cho tôi biết mấy ! Nếu thiệt như vậy thì nội Saigon, đương bây giờ đây câu chuyện rộng lở miệng của mỗi người không ngoài tên Bá-diện-Tử.

— Phải, nội Saigon lúc bây giờ ai cũng nói câu chuyện Bá-diện Tử hết.

Mỹ-Nhan ngạc nhiên một hồi lâu rồi mới nói :

— Thiệt đa, có một mình tại nhà Bằn Kim-đài, không ai biết câu chuyện Bá-diện-Tử. Nội cái tên Bá-diện Tử đủ làm cho cả Chợ-lớn Saigon khiếp vía mà tại nhà Bằn Kim-đài không ai nào nhúc nhích, cũng lạ ! Mậu-Bàn là Bá-diện-Tử, Bá diện - Tử là Mậu-Bàn, tôi có dè đâu ?

Thấy Mỹ-Nhan cũng tội nghiệp. Cái bộ mặt ngạc-nhiên của ông thấy vừa tức cười, vừa thương hại.

Lử-Di bực cười :

— Có phải một mình ông ngạc-nhiên ở đâu ? Hết thảy hội-viên trong hội Lô-kê đều ngạc-nhiên. Tôi có gặp Kỳ-minh, ông biết Kỳ-minh hả ! — Hắn nói buổi nhóm hôm qua xấu hổ hết sức. Ai nấy tới chuyện cùng nhau dường như trong nhà có quàng một cái thây ma vậy. Họ nghi rằng nếu Bá - diện - Tử vào đặng trong hội Lô-kê, thì thất danh cho hội Lô - kê biết chừng nào ?

— Ủa, còn công cuộc cử hội-trưởng ra thế nào ?

— Tôi có biết đâu ! Nhưng có thể đị trước đặng. Bá - diện-Tử công-kích Mã-sơn, biếm dấu cùng Mã sơn. Đến khi người ta biết ai là Bá-diện-Tử Bá - diện-Tử là ai, thì mười ông Hầu-tước Mậu-Bàn cũng phải bỏ hội bỏ xứ mà trốn. Chừng ấy một sứa Mã-sơn lừng-lẫy muốn ra ai cấm, muốn vào ai ngăn. Theo ý tôi, chức hội-trưởng hội Lô-kê có về tay ai khác hơn là về tay Mã-sơn ở đâu.

(Còn nữa).

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, Rue de Canton

CHOLON

Các nơi đều có đặt người đại lý,

隆興磚碼

CÙNG QUÍ VỊ ĐIỀN CHỦ VÀ CÁC NHÀ THẦU KHOÁN

Khi qui ngài có cần dùng gạch bông và đồ vẽ cất nhà xin nhớ tới hãng

NAM-HƯNG-LONG

N° 2 Quai de Choquan

Cholon

Là nơi đáng tinh cậy, có đủ thứ, đủ màu thật tốt. Tiếp rước rất tử tế và giá rẻ.

Một tế thuốc PILULES PINK thêm cho các cô thể yếu-mệt biết bao là máu tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở, mang vẻ tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khỏi bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhức-mệt, bệnh tê thì lớn-ốm và bệnh trở về già, bệnh đau đa-dày, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

PILULES PINK POUR PERSONNES PALES

Đại-tiện táo-bón sinh ra nhiều bệnh. Nếu muốn chánh khỏi, xin dùng:

thứ thuốc VÉRITABLES "GRAINS de SANTÉ du Docteur FRANCK"

GRAINS de Santé du docteur FRANCK Paris

RẤT THẦN HIỆU
RẤT TIỆN
RẤT DỄ

Bán ở khắp các hàng tạp hóa

TRƯỜNG DẠY THI XE HƠI

Bổn trường mở đã lâu năm, kể từ ngày nay bổn trường xin tin cho phân nữa tiền, thi xe Camion (xe lớn) thi xe Torpédo (xe nhỏ) Motocyclette.

Bổn trường có thầy ở Ra-Nghệ ra dạy, có nhiều giấy tốt của quan trên cho, và quan Toàn-quyền Đông-Dương có án-từ cho Médaille Hoàng để Annam và Hoàng-đế Cao Miên. Dạy mau thành nghề. Có thầy Tây dạy luật cẩm xe (Code de la route).

Bổn trường có cô Nguyễn-thị-Hường có bằng cấp xe hơi để dạy qui bà, quí cô đi thi bổn trường dạy luật, dạy máy và sang tên xe, xin đường cho xe hơi chạy không âu liền.

Kính cáo

CHU-VĂN-HAI

48, Colonel Grimaud — Saigon

Trước cửa Chợ-mới Saigon, sau gare Cuniac

BỘ CẦM BÁNH XE HƠI — Mua giá... Thi mau Giá rẻ hơn các nơi

TRƯỜNG XE-HƠI

95 bis, đường LAGRANDIÈRE — SAIGON

TRẦN-HƯNG-NGẠT

Chủ trương lãnh dạy

«TRƯỜNG CỦA THẦY TRẦN-HƯNG-NGẠN TỐT VÀ ĐẶT HƠN HẾT» LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH SỞ XÉT XE HƠI TÒA

HỌC THÔ LỤC-TỈNH CÓ NƠI ĂN Ở TẠI TRƯỜNG

Phòng coi mạch

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

Médecin libre

Lương-y Đông-Pháp — Tri-sĩ

GIADINH

Giờ coi (Sớm mai): de 7h. à 10h.
mạch: (Chiều): de 13h. à 18h.

Một cuốn sách rất có giá-trị của hội Đông-dương bác cổ học

Kim-Thạch Kỳ-Duyên

Ai cũng biết bộ « Kim-Thạch Kỳ-Duyên » của ông Thảo-khoa Nghĩa (người Nam-kỳ) là một áng văn-chương kiệt-tác, có giá-trị không thua gì những bộ Lục-vân-Tiên Hoa-Tiên truyện..., song hồi đó tới giờ ta chưa thấy đăng một bản nào (édition) cho thật đúng đắng.

Nhưng mới đây hội Đông-dương Bác-cổ-học (Société des Etudes Indochinoises) lại đem bộ Kim-Thạch Kỳ-Duyên ấy xuất-bản ra ba thứ chữ : chữ an nam, chữ quốc ngữ và chữ tây.

Về phần chữ Annam, thì ông giáo-sư Midan rất dày công tra cứu mới tìm đặng nguyên bổn.

Về phần chữ quốc-ngữ, thì cô ông Bùi quang-Nhơn phiên dịch. Trước kia ông Nhơn cũng có xuất bản mấy lần rồi, song chưa được hoàn hảo. Nay có ông giáo-sư Midan dọn lại và phủ-chánh.

Về phần chữ Pháp, thì ông giáo-sư Midan tận tâm dịch cho đúng nguyên văn và có chú thích hẳn hòi.

Mỗi quyển, bán năm đồng.

Với cái giá này đối với năm nay, chủ ý tôi tưởng chắc thế nào độc giả cũng cho là mắc, song nếu bạn đọc thấy công phu của hội Đông dương bác-cổ-học, cách in sách và nhất là cái giá-trị về quyển « Kim Thạch Kỳ-Duyên » thì chắc bạn đọc không còn cho nó là mắc nữa.

Ở các nước khác, người ta trọng đồ quốc-bửu một cách đặc-biệt. Vậy thì ta nỡ nào lãnh đạm đối với một công cuộc sưu tầm rất có ích hay sao ?

Chúng tôi ước mong sao bộ sách nầy sẽ đặng bà con ta hoan nghênh một cách nhiệt liệt.

Ai ở ta, muốn mua, cứ gởi thơ ngay cho :

Monsieur le Président de la Société des Etudes Indochinoises, Saigon,

GIẾT SẠCH...

Muỗi, ruồi, kiến, lằn, bò chét sâu bọ v... v... bằng thứ :

INSECTICIDE M. G.

Thứ thuốc trừ loài sâu bọ nầy có bán tại Nhà in Union
57 rue L. Mossard Saigon.
Mỗi chai lớn 1$50,
Chai nửa lớn 0,80,
Mỗi phần tư lớn 0,40.

Sách mới lại trong năm 1935

Almanach Comique et

Amusant...	0$20
— Galembourg.	0.25
— des Familles	0.40
— Hachette...	0.65
— Vermot...	0.85

(Ở xa gởi mua, xin gởi thêm 0$36

Có trữ bán tại :
Imprimerie de l'Union
57 Rue Lucien Mossard, Saigon,

Vui và có ích

Tuần báo mới
Sắp đặt mới
Đủ mọi hay

Đọc TÂN THỜI

THUỐC «VÒNG CẨM-THẠCH»

RẤT THƠM NGON

Hãng **U.C.I.A.** vừa phát-mại thứ thuốc là hiệu **JADE** (Vòng cẩm-thạch) hiệu vừa thơm, vừa ngon, giá bán rẻ hạ, mỗi hộp 20 điếu mà chỉ bán có 1 xu thôi, ?

BỔ-NHỰT-LIÊN

Rue d'Espagne, Saigon

Sau dinh quan Thống-đốc Nam-kỳ

Làm và bán khuê bài, ấn Hội-lễ các làng.

Kiểu khuê bài, Chánh phủ công nhận theo châu tri số 173 ngày 26 tháng Cinq tây 1934.

Trở bán Kim-viên và Kim-khánh tại tiệm TÂN-NHỰT-TÂN Cantho lâm Đại-lý bán khuê bài.

Những giá Khuê bài kể ra sau nầy :

Khuê bài mạ vàng của chức Đại hương cả, 1$60.

Khuê bài từ chức Hương cả đến chức Hương Giáo 1$50, bằng bạc, kiểu vuông.

Từ chức Chánh Hương quản đến chức lục bộ, kiểu tròn, bằng bạc 1$50.

Cho chuốt và sửa máy viết.

Có bán đủ mọi hạng khắc con dấu.

Tin tàu tới

Từ Pháp lại

Le Cap St-Jacques 17 fév. (C.R
L'Athos II 18 fév. (M-M.)
Lazay le Rideau 1er mars.
L'Arantia, 3 mars (h.M.)
Le Forbin 9 mars (C.R.)

Từ Bas và Trung-kỳ về

Le Claude Chappe 1er mars (MM
Le Min 16 fév. (M.M.),
Le Chantilly 18 fév. (M.M.)
Le Dalny 24 fév. (C.R.)

Từ Trung-hoa về

Le d'Artagnan 1er mars (M.M.)

Từ Singapore về

L'Alb. Sarraut 18 fév.(S.A.M.I.
Le G.G. Merlin 19 fév. (S.A.M.I

Tin tàu đi

Qua Pháp

Le Min 18 fév. (h.M.)(R.)
Le Chenonceaux 17 fév. (M.M)
Le Chantilly 20 fév. (M.M.)
Le Dalny 1er mars

Ra Trung, Bắc-kỳ

Le Claude Chappe 19 fév. (h.M)
Le Cap St-Jacques 18 fév. (C.M)
L'Azuy le Rideau 3 mars

Qua Tàu và Nhựt-bổn

Le Lieutenant St. Loubert Bié 16 Février (h.M.)
L'Athos II 20 février.

Ai muốn mướn rạp hát

Eden-Cinema

Đại-lộ Tổng-đốc Phương Cholon

Từ giao kèo cho mướn rạp hát Eden-Cinéma trong Cholon đến tháng Sept 1936 tới đây thì mãn hạn.

Vậy ai muốn mướn lại, trong một kỳ hạn lâu năm, xin hãy đến tại nhà in

Nguyễn-văn-Của,

57 đường L. Mossard Saigon

(đầu trường Taberd) mà bàn tính

Le Français correct

Là cuốn sách mới xuất bản của giáo sư

TRẦN-VĂN-THẠCH

GIÁ . . . 0$80

Có bán tại Imprimerie de l'Union.

PENSIONNAT

VÕ-THÀNH-CỨ

205, Rue Frere Louis, 205

(ngang trại lính Ô-Ma) — SAIGON

Dạy từ lớp đồ 6 âu cho tới lớp đệ nhị niên (2e année). Có nuôi cơm tháng cho học trò trường Petrus Ký.

Kỷ luật khoan mà nghiêm.

Giáo sư tận tâm với nghề nghiệp.

Học phí hết sức rẻ tiền cho con nhà ít tiền.

Cách ăn ở đúng phép vệ sanh.

Tựu trường : ngày 1er Mars 1935, nhằm 28 tháng giêng Annam

Thơ từ tiền bạc xin gởi cho :

Monsieur VÕ-THÀNH-CỨ

205, Rue Frère Louis

SAIGON

Giá lúa gạo bắp

tại Cholon ngày 15 Février 1935.

Gạo (Chợ Xóm-Chiếu, mua tận nhà : mỗi tạ 68 kí-lô 700)

Gạo số 1, 25% tấm	từ 2,23 tới 2,28
Gạo số 2, 40% tấm	từ 2,16 tới 2,20
Gạo số 2, 50 tới 55% tấm	từ 2,10 tới 2,13
Gạo lức 5% lứa	từ 2,00 tới 2,05
Tấm số 1 và số 2	từ 1,98 tới 2,03
Tấm số 3	từ 1,43 tới 1,46
Cám trắng	từ 0,76 tới 0,80
Cám gạo lức	từ 0,38 tới 0,42

Lúa (Chợ đến nhà máy Cholon, bao tây luôn — Mỗi tạ 68 kí-lô)

Lúa xay gạo thượng hạng	từ 1,46 tới 1,50
Lúa xay gạo số 1	từ 1,43 tới 1,45
Lúa số 2, 40% Nhựt-bổn	từ 1,35 tới 1,38
Lúa số 2, 50 tới 55% Java	từ 1,32 tới 1,35
Lúa xấu	từ 1,32 tới 1,35

Bắp đỏ (Hàng ở Cholon 100 kí-lô, giá tháng 1 — 3150 tới 3160

Giữa lúc kinh tế khủng hoảng mà nhà kính MODERN-PHOTO vẫn được thạnh vượng, khách vác ra lấp nấp. Cứ càng bao giờ cũng sửa sang mới mẻ. Ấy cũng nhờ công việc làm cẩn thận hơn mấy chỗ khác, mới được qui khách chiếu cố như vậy.

Muốn đền tại tấm lòng qui hóa của qui khách và muốn cho ai cũng có thể chơi hình được nên nhà tiệm MODERN-PHOTO từ nay lại hạ giá chụp hình xuống rất rẻ như dưới đây :

CARTES POSTALES	3 tấm 1$50 6 — 12 — 3 50	PHOTOS CARTES Format 12 × 18	6 tấm 3$50 12 — 6 00

MODERN PHOTO

n° 1 Place du Théâtre Tél. 874 — SAIGON

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

DƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Tiền nộp danh vốn 120.000.000 quan

Vốn dóng (fé) 12.000.000 quan — HỘI QUẢN,
Vốn dự trữ tới ngày 31-12-32 — 96, Bd Haussmann
125.000.000 quan — PARIS (VIIIe)

Chủ tịch Hội đồng coi quản : M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc M. PAUL BAUDOUIN

Ten đặc biệt tại : INDOCHINE

CÁC CHI-NGÀNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
PÉKIN	HANOI	NOUMÉA
SHANGHAI	HUÉ	PAPEETE
TIENTSIN	NAMDINH	
YUNNANFOU	PNOMPENH	PONDICHERY
	QUINHON	
	TOURANE	SINGAPORE
	VINH	

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ-GIỚI

Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác

CHI-NGÀNH Ở SAIGON : QUAI DE BELGIQUE

N. C. N° 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Có các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 60	2$00	5$50	8$00	10$00
Trung 18 × 51 × 60	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 33 × 53 × 60	7.50	10.00	15.00	30.00

Compagnie Indochinoise des Tabacs
SAIGON

Tin trong nước

TIN CHÁNH-PHỦ

Đặng thăng-chức

Bắt đầu từ ngày 1er Janvier 1935, vì đã làm việc lâu năm, cho nên quí ông có tên dưới đây đều được chánh phủ thăng chức:

Trong sở Tân-đáo ở Nam-kỳ

Lên chức thơ - ký hạng nhứt:
M.M. Đỗ - văn - Vịch và Phạm-văn-Thanh

Lên chức thơ - ký hạng ba:
M. Nguyễn - văn - Sửu

Lên chức thơ - ký hạng năm:
M. Đặng - văn - Phát

Lên chức thơ - ký hạng sáu:
MM. Nguyễn-văn-Dần và Trương-tồng-Tư

Lên chức thơ - ký hạng bảy:
M. Huỳnh - kim - Ngọc

Ngạch ngoại - quốc, lên chức thông ngôn chánh ngạch hạng nhứt:
M. Âu-Hanh

Lên chức surveillant chánh ngạch hạng ba:
M. Ng-v-Thinh và Vương-văn-Bá.

* * *

Sở quản thủ địa bộ Nam-kỳ

Thơ ký hạng năm:
M. Lê-quang-Mười (Saigon)

Thơ ký hạng bảy:
M. Nguyễn-tất-Phát (Mytho)
M. Nguyễn-văn-Hòa (Sadec)

* * *

Sở canh nông Nam-kỳ

Nông chánh viên chánh ngạch hạng nhứt: M. Trương-ngọc-Oai (Sở bách thú)

Nông chánh viên chánh ngạch hạng ba: M. Lê-khánh-Vân (Sở lúa gạo)

Nông chánh viên hạng nhứt:
M. Lê-văn-Sửu

Nông chánh viên hạng nhì:
M. Ng-v-Bảy (Sở lúa gạo)
Nguyễn-đông-Chiêu

Nông chánh viên hạng ba:
M. Nguyễn-đình-Tài

* * *

Sở kiểm lâm Nam-kỳ

I. Ngạch ở một chỗ:
Thơ ký hạng ba: M. Ng-v-Tiền
« « sáu: M. M-văn-Bi

II. Ngạch hoạt động:
Kiểm lâm hạng ba:
M. Nguyễn-văn-Giao
Cho kiểm lâm hạng nhứt:
MM. Trần-văn-Nhu, Huỳnh-văn-Hiển và Lê-v-Lưu
Phó kiểm lâm hạng nhì:
MM. Liêu, Dương-văn-Ngu và Thái-v-Na
Phó-kiểm lâm hạng ba:
M. M. Huỳnh - văn - Nhan, Phan-văn-Chan, Ng. văn-Hộ
Đội-kiểm lâm hạng nhứt:
Ngô-văn-Bay, Huỳnh - văn - Cheo, Doãn-văn-Ve, Trần-v-Viên, Lê-văn-Toi
Đội-kiểm lâm hạng nhì:
Trần-văn-Nở, Bùi-văn-Trúc, Võ-văn-Thơ, Ng.-hữu-Nâu
Đội-kiểm lâm hạng ba:
Phan. v. Lương, Phạm. v. Doi, Ng. v. Nho, Huỳnh. v. Nên, Lê. v. Ngọc;
Đội - kiểm lâm hạng tư:
Ng. v. Con, Ng. v. Tinh Đg. v. Chanh, Lý-v-Sang, Lê-v-nha;
Đội - kiểm lâm hạng sáu:
Trần-v-Nhan, Ng. v. Đang;

Trong sở thủ-y

Chưởng dậu viên hạng ba:
Nguyễn-văn-Hoài;
Chưởng dậu viên hạng tư:
Lê-văng-Lưu;
Chưởng dậu viên hạng năm: Ng. thanh-Bạch, Tôn-thất-Huề, Phạm-văn-Ngọc, Ngô-văn-Trim;

Sở mật thám Nam - kỳ

Đội « sếp »: Dương-đình-Thinh;
Đội hạng nhứt: Trần-văn-Ngọc, Ng. văn-Kỷ;
Đội hạng nhì: Phạm-văn-Chất, Trần-văn-Đinh;
Cai hạng nhứt: Ng.văn-Mãng;
Cai hạng nhì: Đoàn-văn-Cho, Lương v. Phu;

Sở họa đồ

Họa đồ chánh ngạch hạng ba: Trương bá Nhan;
Họa đồ chanh ngạch hạng tư: Nguyễn văn Kỷ;
Họa đồ hạng ba: Ng. v. Tuoan, Hứa thanh Tòng;
Họa đồ hạng tư: Ng. v. Vi;
Họa đồ hạng năm: Trần v. Trí, Ng. v. Trong. Huỳnh chánh Chiêu, Ng. hữu Hộ;
Kinh lý họa đồ chánh ngạch hạng tư: Ng. v. Hồ, Ng. tấn Thơi;
Kinh lý họa đồ chánh ngạch hạng năm: Trương thè Huân, Lê v. Thi;
Kinh lý họa đồ chánh ngạch hạng sáu: Lê v. Đinh, Phạm-v. Huân;
Kinh lý họa đồ chánh ngạch bậc nhứt: Ng. v. Nhai, Lê v. Vang;

LÔ NGỪA
BAO CHẮN
Bảo hảo, ngừa ngày bằng độ
vì tôi cả các bệnh ngoài da muốn chữa khỏi tốc khắc thì nên hỏi
POMMADE
FLORENTINE
Bán thử ngay, sẽ thấy công hiệu phi-thường
Có hàng vạn người viết thơ minh tạ lắm...
G. ROCHER
Bào-chế sư
chuyên môn
12, r. de Grenelle
PARIS
Bán ở các hiệu Dược-phẩm khắp nơi

RƯỢU BẠC-HÀ GET
PIPPERMINT
GET
rượu này uống đã mát, mê và mất khan tiếng.

Nó bỏ mửa, ho có đờm

Như bị trái cân nặng đè trên ngực!

Hỏi các người khổ sở về bệnh đau phổi, bệnh ho ra đờm, bệnh hen! Nhìn người này mà xem, chả khác gì các người sơi gương vậy.

Chỉ có thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" làm các người chóng bớt đau được thôi. Ai ai cũng bảo rằng chữa bệnh các người, đúng thuốc đó rất thần hiệu.

Ông Louis Moffre (15, rue du Chemin-de-Fer, à Gagny, S.-et-O.) trước bị bệnh đau phổi, bệnh ông ta mắc phải trong khi đánh trận, có viết:

« Từ lúc bắt đầu phát lạnh tôi ho cả ngày, nhọc cả người và như sẽ ngực ra được. Tôi nghe như gió thổi trong phổi, cứ tưởng như gần bị chết ngạt, lúc khác ra đờm xong mới được yên.

« Một người bạn khuyên tôi uống thuốc ngọt của Vosges, thật uống thuốc đó rồi quả ngày lúc đầu tôi được hơi ngay. Bệnh ho người đi, tôi mới ngủ yên được. »

Vậy nếu các người mắc bệnh ho sổ mũi, bệnh đau phổi kinh niên, bệnh hen, nhọc nhằn, tưởng như bị ngạt và trong ngực nghe như gió thổi, hay là bị ho ra đờm luôn luôn: Cứ uống thuốc ngọt hiệu « Vosges Cazé », thuốc đó làm cho các người lại đi lại vui vẻ được như mọi người vậy.

Sirop Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hãy tại hiệu:
CAZÉ, Pharm. Cl. bis, Avenue de Châtillon, Paris

Được phép xổ số

Tổng cuộc Nam-kỳ về việc bịp-bợm sáng và dự-bị về việc bịp-bợm mới được phép-Chánh-phủ cho phép xổ số để lấy tiền lời bổ vào qui. Số giấy bán ra là 8000 số, mỗi số một đồng. Các độ trúng kể ra sau này:

1 số trúng	1000 đồng		1000$
2 số «	200	—	400
2 « «	100	—	200
4 « «	50	—	200
10 « «	20	—	200
Tổng cộng			2000$

Ngày xổ số định đến 6 Mai 1935 do một ủy-ban có quan quản-trưởng kiểm-soát. Ngày xổ sẽ không dặng phép đổi dời.

Số nào trúng mà không lãnh thì sau một năm, kể từ ngày xổ số sẽ bổ vào qui của hội.

Các cuộc thi

— Ngày thi lớp nhì lên lớp nhứt: thứ năm 27 Juin 1935.

— Ngày thi lớp nhứt lên lớp nhì 2e Ai 4 Juillet 1935.

— Ngày thi lên lớp nhì le Année: 19 Septembre 1935.

— Ngày thi Brevet d'Aptitude pédagogique (tại trường Sư-Phạm Saigon): 8 Juillet 1935 đúng bảy giờ ban mai.

— Thi lãnh học bổng ở các tỉnh: 13 Juin 1935 đúng 7 giờ rưỡi ban mai, (Tới ngày 9 Juin thì khóa sổ. Đem gởi cho quan Thanh tra các trường sơ học ở tỉnh).

— Thi tiểu học: 27 Mai 1935, đúng 7 giờ rưỡi ban mai

— Thi tiểu học Tây (tại trường Sư-Phạm Saigon): ngày 11 Juin đúng 7 bảy giờ rưỡi ban mai.

— Thi tiểu học cho học sanh Cao-miên (trong các tỉnh Bocilon Soctrang, Cântho, Châudốc, Hatiên, Rachgiá, TâyNinh và Tràvinh): 24 Mai.

— Thi sơ học Pháp-Việt: 3 Juin 1935, đúng bảy giờ rưỡi ban mai.

Rượu Bạc Hà làm tại xứ Grasse 86° độ

Jn= GIRAUD Fils

chế rất hạp vệ sanh — Mùi thơm, vị điệu

Không thứ nào sánh kịp

Ai mua có biếu thêm

Hỏi giá tại hàng:

L'UCIA

135, Boulevard Charner — Saigon

CHỨNG NÀO BỮA TRẺ ĐÃ LỚN LÊN
MÀ SỮA KHÔNG ĐỦ CHO HỌ DÙNG
THÌ PHẢI CHO NÓ ĂN BỘT SỮA

NESTLÉ

HIỆU

CON-CHIM

là một thứ vật thực lành, hỏ và dễ tiêu hóa

Hàng NESTLÉ số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít chữ quốc-ngữ của bác sĩ Vidal, qui Bà qui Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng

Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng dịu hòa mà không có chất xút để cho da khỏi khô. Cadum rất cần để giữ vẻ tươi cho người đẹp

Dùng để tại cần lợi nữa vì rằng có không thấm nước, nó khó mòn chất phẩm chất nào

Elixir tonique ANTIGLAIREUX du Dr GUILLIÉ

Là thuốc bổ mỹ-tửu đã nhờ từng tỏ một trăm năm nay (từ năm 1812) để trị các bệnh do

Mặt nổ và Đờm dãi

sinh ra, nghĩa là các bệnh ở Gan, ở Dạ giấy (bao tử) ở ruột, ở tim, các bệnh động huyết, bệnh ngã nước, Sốt, Tê-thấp.

Phải nhận kỹ tên hiệu

G. ROCHER, Bào-chế chuyên-môn
PARIS, 22, Rue de Grenelle
Bán ở các hiệu Bào-chế

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỔN NẶC DANH PHÁP
Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông Pháp
Vốn 1.000 000 lượng (Thượng-Hải)
và 8.000 000 phật lăng đã đóng tất cả
QUẢNG-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP -:- SAIGON
số 26, đường Chaigneau
Chi-nhánh ở tại Hanoi, số 52, Đại lộ Francis Garnier
Chi-nhánh ở Nam-Vang: số 84 đường Galliéni.

Muốn lập vốn — Muốn lập tư bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Tài hãy mua vé của hội VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM:
— *Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 8 đồng*
— *Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng*
— *Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng*

Bằng dự vào: 1.— Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.
2.— Cuộc chia 1/3 tiền lời của Hội, sau khi đóng đặng 2 năm.

NÊN LƯU Ý: *Hội cần dùng nhiều người chắc chắn để đi đến [illegible] những nơi mà hội chưa có người thay mặt.*

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire: NGUYỄN VĂN VIỆT
57, Rue Lagrandière, SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
22 Février 1935 J.M.V.N.NGO

NẾT MỤC HƯƠNG KHUÊ.

Hóng quân oán

I

Lỡ-làng phận gái mấy-nhiêu năm,
Cái vẻ thiên-hương luốn tải thăm;
Khuê-các năm canh đương giấc mộng,
Giọt mình ngại nỗi tóc hoa rầu.

∴

Ở ai là khách tri âm?
Xa xuôi cố tưởng hồi thăm chút tình.
Hoặc là khách có phụ mình,
Trăm năm thà để thuyền tình linh đinh.

II

Vân – vối cầm ve bến thủy đình,
Một mình trong cảnh dạ buồn tanh;
Trở-trêu con tạo hay lừa đảo,
Duyên nợ chir sao bặt mối manh.

∴

Chen mình dưới bóng trang thanh,
Rỏ tung non nước một cành mẫu đơn;
Trên may oanh nguyệt dương tron
Đường mình chắt phận con-con nào lòng.

III

Nệm tây phòng uyên gió lạnh lùng,
Tài tình chi bấy cực lòng trông;
Ai người qui khách trên hoàn-hải,
Nỡ để hoa xuân lại vẻ bóng.

∴

Một mình nương ngọn đèn chong,
Ngồi than thở phận đêm đông lụy tràng;
Giá nỗi ở ng đục nhà vọng,
Chửa xuân bao nỡ phụ-phàng với hoa?

IV

Chút thân bỏ liễu có ai mà?
Gbét bỏ chi đây tỉ tiết hoa;
Với bút cung thêm sao các-cớ?
Nợ tình nặng gánh một thân ta.

∴

Ngẫm lâu thêm giận trời gia,
Khuấy cho duyên trẻ mà qua xuân;
Đã xanh ta đặng trong trần,
Mang câu bạc phận gỡ dơn chưa ra,

V

Gương trong đương lúc vỡ mây nga,
Trải bước non sông it ai mà;
Mảng kiếp Đào – hoa âu khó hiệu,
Hồng nhan kiếm mạng phải lòi ai!

∴

Cảnh trăng lặt – dặt mưa sa,
Một mình vò-võ đỏ ra ai sui sùi;
Trời thu riêng để cho người,
Viện đình để hết ngậm ngùi một thân. (1)

VI

Hưa chơn rão bước c ốn trường trần,
Ghen ghét gì ta hỏi tạo-nhâu?
Giờ đặt hoa trôi dòng bích thủy,

1) Sách có câu: Đình viện sâu nh tất-suất ngâm. Nghĩa là chốn ở viện buồn nghe tiếng để ngâm.

Ngồi buồn nói chuyện năm xưa

— Bà ngoại ơi! hôm nay là 13, 14 rồi, trời trong trăng tỏ tốt quá, bà nói chuyện đời xưa nghe chơi bà ngoại nhá.

— Tối con bảy kêu bắt mấy đứa em con xum nhau lại đây để bà nói cho mà nghe. Vậy mà con muốn nghe chuyện gì?

— Hôm Tết nay con đi chơi, sao con thấy nhà nào cũng có cắm một cây tre ở ngay trước nhà, mà họ rốc nhánh sạch bết, suông duợc tự gốc chí ngọn, họ chỉ còn để có một chòm lá ở trên ngọn vậy thôi, con có hỏi họ thì họ nói đó là dựng nêu để ăn Tết. Con lại hỏi họ ăn Tết mà phải dựng nêu chi vậy, thì mười người cũng như một, không ai cắt nghĩa cho rành; họ cứ nói đó là cb-lệ của ông bà để lại, bề vào lối chạng vạng ngày 30 Tết, thì nhà nào cũng lo nấu chè để cúng rồi dựng nêu lên đặng ăn Tết vậy thôi; chớ không có nghĩa gì khác nữa.

Con lấy làm lạ quá bà ngoại ơ, con tưởng trong đó chắc cũng có cái duyên-cớ làm sao? Chớ nếu nói không có căn-cứ gì thì việc gì mà ăn Tết lại phải dựng nêu cái vậy.

— A! cái đó cũng có một cái sự-tích thật là ngộ nghĩnh lắm con ạ. Ông ngoại con thường hay coi sách, nhơn thấy cái sự tích ấy ở đâu trong San-hải-Kinh, ông ngoại con coi rồi cắt nghĩa lại cho bà ngoại nghe đã tận tường, vậy mấy anh em con hãy ngồi lại cho tử tế đi ngoại thuật rõ lại hết cho mà nghe. Số là hồi xưa ở trên núi Độc-Sau gần miệt Đông-bải-độ, có một đám cây đào rất lớn, chooàn hơn ba ngàn dặm, nơi bường Đông-bắc ng gọi là Quỉ-Môn; cả muôn con quỉ thường hay ra vào cửa ấy. Lúc bấy giờ, lại có hai vị Thần là Thần-Đồ và Huất-Lũy, bề thấy quỉ hại người, thì hai ông ấy bắt để nuôi cọp.

Khi hai ông ấy giết bắt bậy quỉ ở chỗ đám cây đào đó rồi mỗi năm bề đến ngày 30 và mồng một Tết, nếu muốn cho bọn quỉ ấy không đam biện đến nhà mình thì mỗi người đều đến lấy một nhánh đào đem về cắm ở trước nhà, là có ý để cho lũ quỉ ấy trông thấy nhánh đào thì nhớ lại rồi gượt mình mà tránh đi xa, không dám léo hánh tới nhà ai nữa hết. Có kẻ lại vẽ tượng hai vị Thần ấy ở nơi trước cửa, để ngăn ngừa tà quỉ dữ, đến sau lần lần rồi họ không vẽ tượng, họ lại dùng giấy đỏ mà viết hai chữ «Thần-Đồ» và «Huất-Lũy» dán ở hai bên cánh cửa, là có ý để trừ ma ếm quỉ; việc nói tuy nghe rất hoang-đường, song đó cũng là do ca cổ-tục đi truyền từ đời vua Huyền-Đế cho đến bây giờ.

Đến lúc sau nầy, đào ở đâu có mà cắm, nên họ phải lấy tre mà thế, tức là cây nêu bây giờ đó đa con ạ.

Lại còn một tích nữa là Lý-Điên, anh ở theo miền núi, lối xóm có nhà ngươ. Trọng-Tâu, thường nay bị quỉ ấu pha hại. Lý-Điên mới bày cho Trọng-Tâu phải cắt ống tre từ lóng, để hai đầu có mắc ỵ nguyên, vậy một đồng lửa nơi trước sân nhà, rồi vừi những ống tre ấy trong lửa, lâu lâu nghe ống tre ấy lại nổ tung ra đùng đùng như tiếng súng. Làm cho ma quỉ thất kinh mà trốn đi xa; đến sau thiên hạ mới chế ra pháo mà đốt, ấy cũng là cái dị-tục của cổ-nhơn, nên ở trong sách Âu-học mới có câu:

Bộc-trước nhứt thinh trừ cựu,
Đào-phù vạn hộ canh tân.

Bộc trước là pháo-tre, Đào-phù là bùa cây đào, tức là cây nêu bây giờ đó.

Thôi, bữa nay cũng đã khuya lắm rồi, mấy con hãy đi ngủ cho sớm, đặng ngày mai con lo đi học cho kịp chúng bạn, để hữa khác rồi bà sẽ nói thêm nhiều chuyện có ích cho mấy con nghe.

DU-NHIÊN-TỬ, kỳ thuật.

Treo lờ gương nguyệt ảng sông ngân.

∴

Nghĩ mình cũng bọn hồng-quần,
Cũng trang đài-các cũng phần thanh-bai;
Hoặc là khách ở Thiên-thai,
Trong trường ngành lại kém ai đâu là? —

VII

Nỗi mình đôi nỗi giọt thu ba,
Hồ phận mười bai bến nước mà;
Khép cửa Đông-đào cho rảnh phận,
Vườn hồng hạ để lỗ ong sa.

∴

Vò duyên thà thiệt đời hoa,
Chác nhơ chi để cho ra trò cười;
Hình hài mang nặn bởi trời,
Giá gương trong đúc sắc tài đâu hơn.

VIII

Chị Hằng muốn hỏi, hỏi thêm hờn,
Bốn biển đâu là cái nợ duyên?
Trần trọc đêm xuân hoa đã lạ,
Thành sầu chất thảm, thảm đôi con.

∴

Giả vui tay vạn trục đờn,
Phím loan lựa ngón nỉ non như phiền
Phỏ bài « Tái sắc đề duyệt»,
Họa là sớt cạn mạch phiền được vơi.

IX

Nghĩ mình chi khác đóa ven rơi,
Lòng lành đông sông mặc nổi trôi;
Trải cảnh chẳng thêm vui với nước,
Trăm năm phú để rỏ ông trời.

∴

Gầm thôi ngán nỗi sắc tài,
Trong vòng gió bụi một đời mà kinh;
Biết đâu là khách hữu tình,
Để ta non nước một mình quạnh hiu.

(Còn nữa)

Phạm-quang-Nghiệp
Tự bá-Hoàng
Phong-Thanh

Chuyện vui cho trẻ em

1. — Con trừu và con khỉ

Khỉ với trâu cả hai đều ăn chung ở chạ với nhau cũng đã lâu ngày, khi thì không lanh đạng dình nên chẳng thường, có làm cho cái mảo và may quần áo lót-lại cho khỉ mặc.

Nhưng mọ khỉ lấy mảo đội trên đầu, lấy quần áo mặc vào mình, đứng chắm nhìa hồi lâu coi bộ vui về lắm mới nhảy nhót kêu: «cà-kọt cà kọt.....»

Chú trâu khi đứng khôn lanh như vậy, thì bắt con trâu cho nó tập rồi chơi. — Khi khỉ coi đặng con trâu thì nó lại càng hăng hoa đắc chí hơn nữa.

Bởi khỉ được sung sướng, được ngồi cao, rồi sanh ta-lăn kiểu cặng ngạo bạn. Bữa kia khỉ vội chế trâu rằng: Thằng trâu mầy thiệt là thằng ngu đần, tao coi trên lưng mầy mà mầy không biết nhục, lại ngồi cho đến đỉnh nhựt thì cỏi không chịu chạy, để chờ cho có một đứa rơi teo thưởng cái đít mầy thì chừng đó mầy mới chịu chạy như dông như sấc, ấy có đề tiếu cười cho mầy được không.

Trâu nghe khỉ nói phách lối lắm lời, chịu không đặng, mới nói với khỉ rằng: Nầy khỉ, mi đừng tự kiêu tự đắc mãi mi chờ thấy chủ thương cho mi đeo mảo, mặc áo quần như vậy, rồi gởi rằng sang trọng, mi lại tưởng để thoát khỏi vòng cầu thú rỏ sao? — Ta nói cho mi hiểu, dầu ta có được đội mảo, mặc quần áo, được ngồi rốc cao mấy tr:, chớ rỏ đít mi kỷ lại coi cũng còn lỏ một khúc đuôi khi mè.

Nầu chi có câu:

Bề ngoài xem nhẹ về vẻ, vẫn,
Xét trong tâm tánh rỏ rằng hạ lưu.

∴

2. — Chim Bồ-cắt và con chuột

Ngày kia chuột đi kiếm ăn giữa đường rồi vấn gặp chim Bồ-cắt thì lọc phách phì bỏn, tính bề không chạy khỏi, bèn lấy lọc cầu xin dụng thọ tánh mạng.

Chim Bồ-cắt thấy chuột quì lạy khẩn cầu thì nói rằng:

Hôm lâu ta mới sắp mi hôm nay đây, vậy ta xin hỏi mỉ mi phải khai cho thiệt, bề con gông họ của mi được bao nhiêu? tên tuổi gì?

Chuột run lẩy bẩy thưa rằng: Thưa ngài nhiều lắm!

— Nhiều mà bao nhiêu, kể thử coi rà?

Trâu, chuột xù, chuột sống, chuột lắc, chuột xạ và chuột cơm.

— Hừ cha! càng là đông đủ thế! Hèn chi mà người tới không than - van rên siết sao được.

Ngày nay ta nói cho mi biết, bọn của mi tánh hạnh ăn ở chẳng lành, tham lam qui-quái bọn mi lại thường hay khuấy rối sự nhà, xoi hao mạch nước, chẳng nói chi cho nhiều, một cái vỏ phá hại mùa màng làm thóc cần mẫn, mà nông dân cũng đủ đáp đầu bọn mi cho chật bề. Bởi vậy cho nên người người đều ăn oán nuốt hờn, ghe phen uh đốt hang ngách mà toan giết bọn mi cho tuyệt cái giống giống phá hại đời. — Ta cũng muốn mở lòng bác ái đặng tha cho mi lấm chớ, song ta nghĩ, nếu mi được tha khỏi thọc rồi thì cái mối hại thường lại chẳng nhỏ. Thôi thôi mi có khẩn đảo cho mấy đi nữa cũng không ăn thua gì mi phải đền cái tội lưng - hoành của mi bấy lâu, nói dứt lời bèn gắp chuột mà bay bổng.

Ấn chỉ có rằng:

Trời sanh những lũ hại đời,
Chẳng răng chặt đất sống rồi cũng chôn.

Phạm-bá-Hoàng.
Phong-thanh — Giara.

Gia - chánh

Cùng em Ngọc-Lan,

Từ hôm Tết đến nay, chị mắc thằng mắng lo lắn việc nhà, mà không được gởi thơ vấng thăm chú thiếm với em, thành ra chú với tình với em thất quê; sợ em không hiểu rõ cái nỗi gia-tình của chị trong lúc nầy mà trách chị sao có đôi với em một cách lãnh đạm như thế: thật ra là chị không hề quên em bao giờ.

Từ ngày gia-nghiệm của chị mắc lên việc báo ở Saigon tới nay, phần chị ở nhà vì đa đoan công việc, trên nuôi mẹ, dưới dạy con, ngoài ra chị lại còn phải lo chỉ bảo những công việc cho bé bạn ngoài vườn, cùng lo những món ăn thức uống ở trong xó bếp. Mắc mảng lăng xăng có bao nhiêu công chuyện, mà ngày nào tới ngày nấy, việc gì cũng không xong được việc gì.

Mới hôm qua nầy chị có tiếp được thơ em gởi lên chúc mừng năm mới cho chị, để là em lấy theo lệ thường mà chúc mừng cho chị thì chị cũng cảm ơn; chớ theo ý chị thì ngày qua tháng lại, mau cất tuổi lên đầu, chớ chẳng có ích gì cho gia-đình cho xã hội được cả. Ngại cho cái thân phận bọn mình là phe phụ nữ, giá như chị dây, đã ăn mặc biết bao cơm cha áo mẹ, lại thêm mấy năm ấu học ở Nữ-học-đường bao

Tưởng thưởng tiết phụ

Tại huyện Phiên - ngoang thuộc tỉnh Quảng-Hòng, có lập một trường Đại-học cao đẳng, học sanh ở tại trường ấy theo giáo-khoa phải học hiếu-kinh, theo Không-giáo thì phải lấy chữ hiếu làm đầu, buộc Học-sanh phải bảo tồn Không-giáo, các sự Thân-ký lại để xướng cựu đạo-đức, khuyến khích bọn sương-phụ thủ tiết với chồng mới đây họ có tổ chức một cuộc « Tưởng thưởng phụ nữ sương cự » tiền nhu phí có mấy ngàn bạc, cuộc lễ nầy có trương đăng kết thể cực kỳ long trọng, đã đặt tiệc bọn sương-phụ ở xứ nầy trước nhà hội để làm điển thép vàng, khắc ba chữ « Tiết phụ yên » theo chương trình đã định, đãi tiệc bọn góa chồng từ ba năm trở lên nhà dương cuộc đã có giấy thỉnh mời, lúc đự tiệc có bốn trăm mười ba người tiết-phụ niên cao thì tám mươi tuổi, kế niên khinh thì hai mươi tuổi là cùng, (bọn góa chồng từ hồi mười bảy tuổi) theo tuổi già trẻ khác nhau, phát phần thưởng có thứ có bực; từ khi lập ra hội Tưởng-thưởng ấy, thì những bọn sương - phụ đã cải giá đều lấy làm hổ thẹn không cùng.

Song-b nn thuật.

Poulet à la sauce blanche

Gà nấu sốt trắng thì em phải bỏ nuyết đi, nhỏ lông, bằng nước sôi cho mau sạch, rồi em rửa gà, ra từ miền, dui theo cổ, cả h t eo cánh, như cải gà để nấu ragoût vậy, em rửa gà cho sạch mau, rồi bỏ vào dai-son (casserole) voi canh mười tiêu, và vai cái la tươi (thym et laurier) mà cho vừa ăn thì thôi, nước coi cũng bề nó gần rút sói là lo vợt gà ra cho sạch thì cai nước lược bỏ đó mới trong.

Gà chín rồi em vớt ra để trong một cái dia c o sạch sẽ, rồi đó đậy lại đừng cho bụi bay vào, còn cái nước lược nó đó, em phải lượt lại cho thiệt đề sầu đó, nước sốt nầy phải giữ cho được trắng trẻo: cho nên lúa bỏ bơ vô chỉ còn một muỗng bột đó, đừng có để lâu mà nó phải trở ra vàng thì không phải là sốt trắng đâu em. Liền chừng bỏ bột chín rồi thì em cứ để thật gà vô, nêm nấm cho vừa, bỏ thêm chút là thơm, đậy lại cho kín, để lửa riu riu, hoặc 1 giờ, hoặc nửa giờ thì là ăn được. Trước khi đem ra ăn, em đừng có quên bỏ thêm một chút bơ cho nó thơm em nhá!

Chị Nguyễn-thị Minh-Nghĩa của em.

Chuyện lạ phụ nữ

Một bà Hoàng-muội cắt tứ - cung của mình

Bảo Tàu có đáng tin rằng: vua Phổ-nghi ở Mãn châu-quốc, có một người em gái, tự là Kim - bích - Huy, danh hiệu em gái của vua, gọi là Hoàng-muội. Năm nay Bích-Huy hai mươi bảy tuổi, nhan sắc xinh đẹp là thường, lại thêm ăn bận đồ châu báu đầy mình, bông cách tợ như Thiên-tiên không khác, về phía Đông - bắc nước Mãn, chẳng ai không khen tặng Bích-Huy một bực mỹ-nhơn, bởi vậy, Phổ-nghi yêu mến quá chừng, tiếp dải Bích-Huy một cách đặc biệt, ngự giá đi đâu cũng vậy. Bích - Huy được phép tùy ý đồng hành, Bích - Huy lấy tư cách Hoàng - muội làm bực sang, thường giao tiếp với quí tộc phụ nữ của Nhựt-bổn, vì Bích-Huy có văn học, lại thông thạo tiếng nói Nhựt-bổn đành rành, phụ sức cắt chỉ của Bích- uy, đồng hòa theo Nhựt-bổn hết thảy, đối với một người Hoàng-muội đủ bề tài sắc, người Nhựt lấy làm nấm mộ không cùng, bởi cớ chi nói, Bích-Huy lấy sắc đẹp làm mồi, làm cho người Nhựt phải lòng hết sức, thôi đã tình một bà Hoàng - muội, khuynh đảo biết mấy vị anh - hù g, tuy chưa có phải ngẫu một đâu, song đã tăng trải mấu xuân đạm lợt, cách đây mới ba bốn tháng, Bích-tuy ở Nhựt-bổn trở về Taiêa-tân không biết nhỉ-h-Huy thợ kì h thích việc gì, ệ thờ c độc thân chỉ nghĩa : từ rày Bích - Huy không tiếp khách, chỉ đọc chơi non nước làm vui, khi đi đâu thời ăn bận nam trang, đường như một vị phong lưu công-tử, gặt vì lòng xuân chưa khỏi, khó áp được lòng ở tinh trường đối với chữ nghĩa độc thơm, không thể xâm phạm tin đến ấy được, Bích - Huy bèn nghĩ ra một kế vào năm dưỡng bịnh tại vi-viện ở Thiên-tân, nàng tỏ bày bị mật với y-sư, cắt lương-y cắt mất tử - cung trơn trọi sau khi tử - cung đã cắt, Bích Huy năm dưỡng bịnh hai tháng mới về nhà, ghé chưa... một càng mỹ với mà tự hủy chỗ kín của mình, xưa nay chưa có ay lạ kỳ như thế vậy.

Song-bình thuật

vẻ mộ- muỗn lúa bột mì, trộn khuấy cho đều rồi thì đổ nước luộc gà hồi nấy đó vô, và khuấy cho đều cho đến khi chín bột; nước sốt nầy phải giữ cho được trắng trẻo: cho nên lúa bỏ bơ vô chỉ còn một muỗng bột đó, đừng có để lâu mà nó phải trở ra vàng thì không phải là sốt trắng đâu em. Liền chừng bỏ bột chín rồi thì em cứ để thật gà vô, nêm nấm cho vừa, bỏ thêm chút là thơm, đậy lại cho kín, để lửa riu riu, hoặc 1 giờ, hoặc nửa giờ thì là ăn được. Trước khi đem ra ăn, em đừng có quên bỏ thêm một chút bơ cho nó thơm em nhá!

Chị Nguyễn-thị Minh-Nghĩa của em.

TIÊU ĐỘC

PHÁT HẢN

TRỪ TIỆT BỆNH NGỪA

HẮC LÀO TỊT ĐỎ V. V.

TA LOC

Máu ta bằng thuốc

SAN-SỜ-PA-RAY

PA-RI-DI-EN-NỜ

(Salsepareille Parisienne)

Thuốc chuyên-môn rất công-hiệu để chữa bệnh ngoài da

Bán tại khắp các hãng bào-chế tây

THANH LƯƠNG

Bán buôn tại số nhà 8, rue Vivienne PARIS

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị

BINH TIÊM LA

Uống thế khỏi chích thuốc

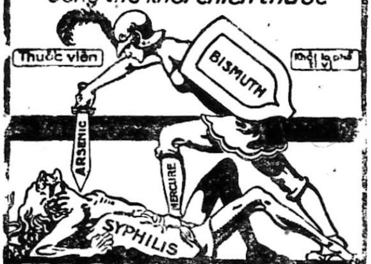

SIGMARGYL

A TUYÊN SI TAYNHON Pharmacie Normale, L. MOL, Pharmacie Centrale

CÔNG-DỤNG THUỐC VIÊN PI-LUIN-LỜ PANH-KỜ

(PILULES PINK)

RẤT THẦN HIỆU ĐỂ CHỐNG LẠI SỰ YẾU MỆT CỦA CÁC CƠ THỂ

Thuốc PILULES PINK sinh nhiều máu tốt và tẩm nhuần các cân tủy: thuốc nầy làm cho biết đói, làm cho các nước trong dạ dày chóng sinh và giúp sức mạnh cho các công việc của cả các cơ thể.

Cho nên thuốc PILULES PINK thật đáng gọi là thuốc đại thần hiệu để chữa bịnh thiếu-máu, bịnh phiền-muộn, bịnh gày-mòn, các bịnh trị thì lớn số và bịnh trở về già, bịnh đau bao-tử, bịnh nhức đầu, bịnh cân lực mỏi mệt.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây

NƯỚC MẠCH SUỐI LANGSA HIỆU

VICHY CÉLESTINS

UỐNG TRỪ LÀNH CÁC CHỨNG:

Nhức xương cốt, bịnh hay mắc đái, đau mình nhức gan, đi lụn cụn có cát, đau lắc lẻo

CÁC VỊ SANG HIỆU VICHY-ÉTAT

SEL VICHY-ETAT
PASTILLES VICHY-ETAT
COMPRIMÉS VICHY-ETAT

Diêm vị rút lấy trong nước mạch chế ra để pha làm ra nước suối. Uống hai ba liều, khi ăn rồi thì dễ tiêu tang. Để cho mỗi người làm ra nước mạch hơi dủ, uống cho ăn mau tiêu.

COI CHỪNG LẦM ĐỒ GIẢ MẠO, BẮT CHƯỚC

Enterobyl

ĂNG-TÊ-RÔ-BI-LỜ

THUỐC CHỮA LÁ GAN

Mỗi sáng uống 2 muỗng nhỏ (muỗng uống cà-phê) thuốc hột nhỏ pha vào nước lã.

Thiếu chất ở lá gan
Bịnh táo kết — Bịnh gầy mòn
Bịnh ngoài da
Bịnh ở các xứ nóng

E. DEHAUSSY, là quan đốc-tơ khoa vật lý tử nhân khoa cách-trí Nguyên làm đầu coi các công việc thực hành ở đại học môn thuốc, số 66, Rue Nationale LILLE (France)

BÁN TẠI KHẮP CÁC HÃNG BÀO CHẾ TÂY

Pharmacies MUS, SOLIRENE, BARBEROUSSE, SARREAU, FRANCO-ANNAMITE

DẦU "CRÉSYL" THIỆT

CRESYL-JEYES

ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH
PHÒNG NGỪA BỊNH
THIỆT HỮU ÍCH
KHÔNG CÓ CHI

Tại sao đau đớn?

Khi nào ông có thể tránh sự đau đớn ấy một cách vô hại?

Ở đời ai dám khoe khoang rằng không bao giờ mình bị cực lòng trong công việc làm hay bối rối trong những cuộc giải trí vì bởi một vài sự đau đớn trái thời nó nổi lên bất thình linh như sự nhức đầu một phía mà thôi, sự đau răng nhức răng, bịnh đau gân cốt, bịnh nhức mình mẩy ..

Những chứng nhức đầu, nhức đầu một phía mà thôi, có thể gây ra bởi tại mình làm việc bằng trí não quá sức, bởi tại sự buồn rầu, sự thức khuya, sự thất thường, thay đổi thời tiết không thì cũng sự thay đổi âm tình thường hay xảy ra dưới gầm trời nầy.

Những chứng đau nhức răng thường thường là cái triệu-chứng báo tin cho ta biết rằng: miệng ta, cách đây đã lâu, có đam đến cho người thợ trồng răng coi, nhưng những chứng ấy cũng có thể xảy đến rất thình linh ngay sau khi mới nhổ răng nữa.

Những chứng đau gân cốt, nhức mình mẩy, gây ra bởi sự khí chất thuộc về những cái lắc léo.

Nó nhiều thứ biết bao!

Vậy ông nên nhớ rằng:

Thuốc **Aspirine « Usines du Rhône »** là một món thuốc chuyên trị các chứng bịnh đau đớn ấy, uống mỗi lần hoặc 1 hoặc 2 viên cũng được. Chẳng những nó sẽ làm cho nhẹ sự đau đớn mà lại còn sửa đổi luôn cả cơ thể nữa.

Thuốc **Aspirine « Usine du Rhône »**, hiệu thuốc đại danh của nước Pháp. Bao bằng «nhôm» có bốn viên. Ống bằng «nhôm» có hai chục viên. Hộp mười viên.

Trong các dược-phòng đều có

Cảnh vẽ hình quảng cáo rất đẹp giá rẻ

Géo NAM

22, Rue Lagrandière
47 Rue Lucien Mossard

BỆNH RUN

nhất-quyết trừ tiệt, bằng thuốc Tænifuge Français của quan đốc-tơ DUHOURCAU là thứ thuốc rất nhạy mà rẻ tiền nhất.

chỉ 12 viên là khỏi không cần thuốc tẩy.

Nhà bán thuốc cho bộ Thủy-quân và bộ Thuộc-địa.

Bán tại nhà LEGOUX Frères, Rue Louis-Blanc, La Garenne (Seine)

Có bán ở các hàng thuốc

Cuộc lạc-quyên để cứu giúp nạn dân ở miền Bắc Trung-kỳ

Anh em khắp cả lục-châu ai a cũng đều hay biết các sự thiệt hại rất ghê gớm sau trận bảo lụt ngày 24 tây tháng mười. Mấy ông già trên 80 tuổi cũng chưa nghe nói có trận bảo nào dữ dội hơn.

Ba tỉnh Quảng-Bình Nghệ-An và Hà-Tịnh bị hư hại nhiều lắm; nội tỉnh Hà-Tịnh có đến 220 người chết, 650 cái nhà và trên 40.000 súc vật trôi theo ngọn thủy triều, còn nhà tan nát thì kể đến số muôn, mùa màng năm nay bị hư hại hết. Đã hay tình hình ở miền bắc Trung-kỳ như vậy anh em nào nở nào không cứu giúp. Kẻ chết đã đành an phận, còn người sống lại không nhà ở, không cơm ăn, đã đến gần hai tháng nay nhờ lãnh gạo từng ngày mới còn sống sót lại đó! Đồng bào ở Trung-kỳ và Bắc-kỳ đã tổ chức việc nghĩa-quyên còn chánh-phủ cũng có lo những phương pháp, để cứu cấp, mà, hởi ôi! bạc tiền góp thì ít mà kẻ đói khó thì chẳng biết mấy muôn. Nay mới đây phải đói rách, khốn cùng; nếu không nhờ cậy được anh em trong Nam-kỳ thì phải chết mòn, chết một cách thảm thiết hơn lúc bảo lụt.

Anh em ôi! Hãy thương xót nòi giống! Anh em mựa chớ bỏ qua!

Anh em kẻ ít người nhiều, bao nhiêu cũng phải, ráng cứu cho đồng bào chúng ta ở Trung-kỳ khỏi, đói khát! Năm nay ai ai cũng túng, song có su nào cắt nào cũng ráng, cứu cả ngàn ông già bà cả, cả muôn con nít đương trông cậy nơi anh em mới sống được. Tiếng kêu khóc của kẻ khốn khó có lẽ đã thấu trời, không lẽ chẳng động lòng anh em. Số tiền nhỏ mọn bao nhiêu cũng thâu hết, xin gởi ngay đến M. Nguyễn-minh-Chiếu số 25 đường Paul Bert Saigon.

Sổ lạc-quyên đã gởi cho các ty các sở, đã giao cho mấy ông Hộ Saigon và Cholon còn ở các tỉnh thì có các quan chủ tỉnh, chủ Quận và làng tổng đương thâu góp rồi sẽ gởi về cho M. Nguyễn-minh-Chiếu nhận lãnh cho Ủy-ban cứu-tế Namkỳ.

CỨ DỮ GÌN THẬN-KINH THÌ LẠI MẠNH NHƯ XƯA.

Khi ai đau thận nên mua ngay một hộp THUỐC VIÊN FOSTER, bệnh sẽ khỏi ngay, lại sẽ làm việc dễ giàng. Và, nếu ai nhức đầu, chóng mệt, mất ngủ và đau nhức khó chịu, chỉ có THUỐC VIÊN FOSTER chữa khỏi thôi. Thuốc ấy đã chứ danh rất công hiệu cho các bệnh sau này:

Đau-lưng
Bệnh thấp
Đau nhức thắt lưng
Nước tiểu đục
Sưng bàng-quang
Quá lợi tiểu
Sưng-mắt-cá-chân
Cócặntrongbàng-quang.
Huyết sâu sinh mước tiểu vẫn

Một hộp 8f50

PILULES FOSTER

CHỮA THẬN VÀ BÀNG QUANG

Hai Hộp 14f85

Bán tại các hàng bào chế hoặc gởi mua tại nhà H. BINAC, Pharm. số 25 Rue Ferdinand PARIS.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAIQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kế nghiệp

Sáng lập từ năm 1909

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

E

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp lắm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép để tắc (Adresse télégraphique) MASACAMO. — SAIGON

VÕ RA THONG THẢ hãng ở đường L. Lacouture. — Chodui. gần trại linh tập Ô-ma

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO

HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN: MYDI

SANTAL MIDY

(Săn-tan Mi-dy)

Thuốc nầy hiền và tinh hảo để trị bịnh đau lâu, mới cũ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY

Buôn bán lớn, số 8, Đường Vivienne, Paris

Trong mấy nhà Thuốc

CÁCH TRỊ BỊNH ĐAU

CAN, TÌ, PHẾ PHỦ

BẰNG THUỐC BỘT

POUDRES DE COCK

Có nhiều vị thuốc ngoại khoa uống vào tưởng đâu là lành bịnh đau Can, tì phế phủ, không dè nó làm cho bớt đau một đây một lát mà thôi. Rồi bịnh trở lại nặng hơn, là vì thuốc không thấm vào gốc bịnh.

Cần nhứt ai ai cũng muốn trừ cho tuyệt bịnh. Thuốc bột Poudres de Cock là một vị thuốc thần hiệu cứu mạng vì nó làm cho Can, tì phế phủ được trong a h tang ấy chuyển vận đồng nhau mà làm cho vật thực có ích cho con người.

Uống thuốc bột Poudres de Cock vật thực nào nó tiêu hóa cũng được hết, nó thấm và bổ máu thịt, làm sức cho được khỏe mạnh.

Muốn trừ bịnh đau tì-vị cho tuyệt gốc rễ, ăn uống không tiêu đau bao tử mắc trướng, sinh ruột sưng bao tử sưng ruột, đau gan; muốn cho chứng bịnh ấy không hóa ra bịnh huyết suy, giảm gân, giảm cốt, bịnh mước tiểu ngọt như có trông trắng trứng gà đau bàu thu, vì nó lỏi và các chứng bịnh nặng hơn nữa, trước hay là sau khi ăn cơm uống một liều thuốc bột Poudres de Cock

Bột thuốc bột Poudres de Cock đương trong hộp thiết để bán trong các tiệm thuốc tây và tại chỗ bán lẻ ở thành JEUMONT (Dép) NORD